

Quyền Sống - Quyền Dân tộc - 1



Quyền Sống

Quyền Sống bao gồm **Quyền Con người** và **Quyền Dân tộc**

Quyền Sống - Quyền Dân tộc (1)

Thượng Karabakh: Người Armenia đang bị Azerbaijan “thanh lọc sắc tộc”?

Thượng Karabakh: Bị Azerbaijan tấn công dữ dội, lực lượng ly khai gốc Armenia đầu hàng

Nước Cộng hòa ly khai Nagorny-Karabakh tuyên bố tự giải thể đầu năm 2024

Thượng Karabakh: Hơn 70% cư dân đã di tản qua Armenia bất chấp lời kêu gọi ở lại của Azerbaijan

Armenia đòi Putin giải thích về sự thụ động của quân Nga tại Thượng Karabakh

Đức kêu gọi Azerbaijan cho quan sát viên quốc tế tới Thượng Karabakh thăm định tình hình

Azerbaijan bật đèn xanh cho LHQ cử phái đoàn nhân đạo đến Thượng Karabakh

Lần đầu tiên từ hơn 3 thập kỷ qua Liên Hiệp Quốc cử phái đoàn đến Thượng Karabakh

Thượng Karabakh : Hàng nghìn người Armenia biểu tình ở Bruxelles tố cáo “sự đồng lõa” của châu Âu

Thượng Karabakh : Khí đốt Azerbaijan và nguyên tắc toàn vẹn lãnh thổ, hai xiềng trói chân châu Âu

Thủ tướng Lý Hiển Long: Các quốc gia ‘lớn và nhỏ’ đều phải chơi theo luật

Nga xâm lược Ukraina 2022

Tổng thống Ukraina: “Quyền phủ quyết” của Nga khiến Liên Hiệp Quốc “bế tắc”

Sức mạnh không đồng nghĩa với lẽ phải, chiến tranh phi lý tất thất bại: Josep Borrell, Đại diện Cấp cao về Ngoại giao và Chính sách An ninh của Liên minh châu Âu

Nga đánh Ukraine: Việt Nam có đứng lên trước ‘tiền lệ nguy hiểm’ về xâm phạm lãnh thổ?

Việt Nam kêu gọi kiềm chế ở Ukraine, còn báo Đảng bênh Nga

Hà Lan sẽ bồi thường cho con cái những nhà đấu tranh đòi độc lập bị hành quyết

Vua Hà Lan xin lỗi vì chế độ nô lệ dưới thời thực dân

Brazil : Thắng lợi lịch sử tại Tòa tối cao về quyền của thổ dân

Úc bỏ phiếu về trưng cầu dân ý vai trò người bản địa trong hiến pháp

Thượng Karabakh: Người Armenia đang bị Azerbaijan “thanh lọc sắc tộc”?

Đăng ngày: 28/09/2023 - 15:27

Capture à partir de : [RFI](https://www.rfi.fr/)

Tính đến hôm 28/09/2023, trong khoảng một tuần lễ, đã có đến trên 65.000 ngàn người, tức là hơn một nửa cư dân vùng Nagorny Karabakh, phải lánh nạn tại nước Armenia lân cận. Họ là những người

gốc Armenia, chủ yếu theo Thiên Chúa Giáo, sinh sống trong một nước Azerbaijan chủ yếu theo Hồi Giáo. Đối với chính quyền Armenia, tình trạng nói trên rõ ràng bắt nguồn từ việc chính quyền Azerbaijan tiến hành một chính sách thanh lọc chủng tộc nhằm vào cộng đồng Armenia.



Những người Armenia chờ để rời khỏi Nagorny-Karabakh ngày 25/09/2023. AP - Ani Abaghyan

Thủ tướng Armenia vào hôm nay đã lên tiếng cáo buộc láng giềng Azerbaijan đã thực hiện chủ trương *“thanh lọc chủng tộc”* ở vùng Nagorny-Karabakh. Theo ông, với chính sách đó, toàn bộ người Armenia ở vùng lãnh thổ ly khai này sẽ phải rời bỏ nơi sinh sống từ lâu đời của mình trong *“những ngày tới đây”*.

Phát biểu trước các thành viên chính phủ Armenia, ông Nikol Pashinian khẳng định: *“Cuộc di cư của người Armenia khỏi Nagorny Karabakh vẫn tiếp tục. Phân tích của chúng tôi cho thấy rằng trong những ngày tới sẽ không còn người Armenia nào ở Nagorny Karabakh nữa. Đó là một hành động thanh lọc sắc tộc mà chúng tôi đã từng cảnh báo với cộng đồng quốc tế”*.

Armenia đồng thời kêu gọi cộng đồng quốc tế có *“hành động”* cụ thể nhằm ngăn chặn các hành vi của Azerbaidjan, vì không làm như vậy chẳng khác gì quốc tế *“đồng tình”* với việc làm sai trái của chế độ Baku.

Trên đài phát thanh Pháp France Info vào sáng nay, nữ đại sứ Armenia tại Paris Hasmik Tolmajian cũng tố cáo một cuộc *“thanh lọc sắc tộc”* do chính quyền Azerbaijan tiến hành, làm cho vùng đất này *“hoàn toàn không còn người Armenia sinh sống”*. Đại sứ Armenia không ngần ngại nói đến một *“cuộc diệt chủng đang diễn ra”*, cho rằng Azerbaijan đang phạm tội ác chống nhân loại.

Đây không phải là lần đầu tiên chính quyền Azerbaidjan bị tố cáo thực hiện một chính sách thanh lọc sắc tộc nhắm vào người gốc Armenia tại vùng Nagorny-Karabakh.

Trong những tháng qua, vào lúc Azerbaidjan phong tỏa hành lang Latchine, nối liền vùng ly khai Thượng Karabakh với Armenia, nhiều chính khách Pháp đã tố cáo Baku *“thanh lọc sắc tộc”* khi cố tình cắt đứt đường tiếp tế cho hơn 100.000 người gốc Armenia tại vùng ly khai này để buộc họ phải bỏ đi.

Trong một cuộc họp tại Thượng Viện Pháp vào tháng 3, thượng nghị sĩ Bruno Retailleau, chủ tịch nhóm LR đã khẳng định rằng *“một cuộc thanh lọc sắc tộc và tôn giáo đang diễn ra”* tại vùng Thượng Karabakh. Đến đầu tháng 9, đến lượt ông Xavier Bertrand, chủ tịch Hội Đồng Vùng Hauts-de-France, cũng đưa ra lời tố cáo tương tự sau khi ông cùng với nhiều nghị sĩ Pháp mang hàng viện trợ đến cho người dân vùng Nagorny Karabakh, nhưng bị binh lính Azerbaijan chặn lại.

Những người tố cáo Azerbaijan luôn viện dẫn một tuyên bố vào năm 2020 của tổng thống Azerbaijan Ilham Aliiev, đe dọa người Armenia ở Nagorny Karabakh: *“Nếu họ không rời đi, chúng ta sẽ săn lùng họ như chó”*.

Trước những cáo buộc thanh lọc sắc tộc, tổng thống Azerbaijan đã hứa rằng quyền của người Armenia trong vùng đất gắn liền với Azerbaijan vào năm 1921 sẽ được *“bảo đảm”*.

Còn trong sắc lệnh giải thể nước cộng hòa tự phong, lãnh đạo phe ly khai vùng Thượng Karabakh nhấn mạnh rằng một khi các điều kiện để khu vực trở lại quyền kiểm soát của Azerbaijan được xác định, cá nhân từng cư dân trong vùng sẽ có thể *“quyết định ở lại hoặc quay trở lại Nagorny-Karabakh”*.



Thượng Karabakh: Bị Azerbaijan tấn công dữ dội, lực lượng ly khai gốc Armenia đầu hàng

Đăng ngày: 20/09/2023 - 14:39

Sửa đổi ngày: 20/09/2023 - 14:45

Capture à partir de : [RFI](#)

Chính quyền Azerbaijan vào hôm nay, 20/09/2023 loan báo tạm dừng chiến dịch quân sự tại vùng Thượng Karabakh, sau khi lực lượng người gốc Armenia ly khai đồng ý hạ vũ khí và tham gia các cuộc đàm phán để sáp nhập vào lãnh thổ Azerbaijan.



Một khu nhà dân bị lực lượng vũ trang Azerbaijan tấn công, thành phố Stepanakert Nagorno-Karabakh. Ảnh chụp 19/09/2023.via REUTERS - SIRANUSH SARGSYAN/PAN PHOTO

Theo hãng tin Pháp AFP, cả chính quyền Baku và phe ly khai người Armenia đều cho biết là lực lượng gìn giữ hòa bình Nga triển khai trong khu vực đã làm trung gian cho một thỏa thuận nhằm chấm dứt xung đột hơn một ngày sau khi Azerbaijan phát động “chiến dịch chống khủng bố” đánh vào vùng đất tự trị của người gốc Armenia nằm sâu trong lãnh thổ Azerbaijan.

Phe ly khai cho biết họ đã cam kết “giải tán toàn bộ” lực lượng vũ trang của mình và cho rút các đơn vị quân đội Armenia ra khỏi khu vực vốn là tâm điểm của hai cuộc chiến giữa Armenia và Azerbaijan kể từ khi Liên Xô sụp đổ.

Ngoài ra, bộ Quốc Phòng Azerbaijan cho biết thêm là mọi loại “vũ khí và vũ khí hạng nặng phải được giao nộp” dưới sự giám sát của lực lượng gìn giữ hòa bình Nga bao gồm 2.000 người đang đóng tại vùng Thượng Karabakh.

Cả hai bên cho biết các cuộc đàm phán về việc sáp nhập vùng lãnh thổ ly khai vào phần còn lại của Azerbaijan sẽ được tổ chức vào thứ Năm tại thành phố Yevlakh.

Vùng Thượng Karabakh, còn gọi là Nagorno-Karabakh là khu vực nằm sâu trong lãnh thổ Azerbaijan, có đại đa số cư dân người gốc Armenia. Cách nay 30 năm, vào năm 1990, vùng này đã ly khai khỏi Azerbaijan, và luôn được Armenia hậu thuẫn, điều không hề được chính quyền Baku chấp nhận.

Chính quyền Azerbaijan luôn tìm cách thu hồi vùng ly khai này, và ngày 19/09 vừa qua đã bất ngờ tung ra một chiến dịch gọi là “chống khủng bố”, đánh vào các vị trí của lực lượng ly khai ở thủ phủ Stepanakert cũng như ở nhiều ngôi làng khác ở Thượng Karabakh với kết quả là đánh gục được lực lượng ly khai.

Chiến dịch tấn công dữ dội, huy động đến trọng pháo, phi cơ và drone đã được tung ra ba năm sau khi Azerbaijan đã thành công tái chiếm được nhiều vùng đất bên trong và chung quanh vùng Thượng Karabakh sau một cuộc chiến ngắn ngủi đã gây khiến Armenia thất bại cay đắng.

Theo hãng AFP, sự sụp đổ nhanh chóng bất ngờ của lực lượng ly khai tại vùng Thượng Karabakh biểu thị một chiến thắng lớn cho tổng thống Azerbaijan Ilham Aliyev trong nỗ lực đưa Nagorno-Karabakh với đa số người Armenia trở lại dưới quyền kiểm soát của Baku.



Nước Cộng hòa ly khai Nagorny-Karabakh tuyên bố tự giải thể đầu năm 2024

Đăng ngày: 28/09/2023 - 13:04

Capture à partir de : [RFI](#)

Chỉ một tuần sau khi lực lượng vũ trang của họ phải buông súng đầu hàng sau một cuộc tấn công chớp nhoáng của Azerbaijan, chính quyền nước Cộng hòa tự phong Nagorny-Karabakh hôm nay, 28/09/2023, loan báo quyết định giải thể toàn bộ các định chế của nước Cộng hòa kể từ ngày 01/01/2024.



Ruben Vardanyan, cựu quan chức của chính quyền Armenia ở Nagorny-Karabakh, bị lực lượng biên phòng Azerbaijan bắt giữ tại một địa điểm không xác định ở Azerbaijan. Ảnh được công bố ngày 27/09/2023. via REUTERS - STATE BORDER SERVICE OF AZERBAIJ

Trong một sắc lệnh, lãnh đạo vùng có đại đa số cư dân là người Armenia nhưng nằm sâu trong lãnh thổ Azerbaijan tuyên bố giải thể *“tất cả các cơ quan và tổ chức chính phủ (...) vào ngày 1 tháng 1 năm 2024”* và do đó *“Cộng Hòa Nagorny Karabakh chấm dứt sự tồn tại của mình”*.

Theo nhân vật này, quyết định được đưa ra nhằm *“đảm bảo an ninh cho người dân”*. Ông cũng đề cập đến thỏa thuận đạt được với chính quyền Azerbaijan cho phép cư dân vùng Thượng Karabakh rời đi qua ngã hành lang Lachin.

Nagorny-Karabakh đã tuyên bố ly khai khỏi Azerbaijan sau khi Liên Xô tan rã và đã chống lại chính quyền Baku trong hơn ba thập kỷ, đặc biệt là trong hai cuộc chiến tranh từ năm 1988 đến năm 1994 và vào mùa thu năm 2020. Thế nhưng, vào tuần trước, Azerbaijan đã tấn công vào vùng này, buộc được lực lượng ly khai đầu hàng sau vòng vây 24 giờ.

Lực lượng gìn giữ hòa bình Nga được triển khai ở vùng Thượng Karabakh kể từ cuối năm 2020 đã án binh bất động, trong lúc Armenia, quốc gia đã hỗ trợ vùng lãnh thổ này trong suốt ba thập kỷ qua, cũng

không can thiệp quân sự, mở đường cho sự sáp nhập trở lại của khu vực này vào Azerbaijan.

Hơn 65.000 người đã tản cư

Kể từ ngày lực lượng ly khai vùng Nagorny-Karabakh đầu hàng, người Armenia ở Nagorno-Karabakh đã bắt đầu di tản cư qua Armenia vì sợ bị đàn áp, nhất là sau khi Azerbaijan, kể từ Chủ Nhật vừa qua, sau nhiều tháng phong tỏa, đã cho mở lại hành lang Lachin, con đường duy nhất nối vùng Thượng Karabakh với Armenia.

Theo chính quyền Armenia vào hôm nay, đã có khoảng 65.000 người, tức là hơn một nửa trong khoảng 120.000 cư dân vùng Nagorny Karabakh, đến được Armenia.

Chính quyền Erevan khẳng định: *“Nhà nước cung cấp chỗ ở tạm thời cho tất cả những người không có sẵn nơi cư trú”* tại Armenia.

Đặc phái viên RFI Daniel Vallot đã đến thị trấn nhỏ Goris của Armenia, nơi tiếp nhận người tị nạn đến từ vùng Thượng Karabakh. Đa số những người này đã phải rời bỏ thị trấn và làng mạc của họ, để lại gần như mọi thứ. Đây là trường hợp của Edo mà đặc phái viên RFI đã gặp:

“Edo đang ngồi trên một chiếc ghế dài, hai tay buông thõng xuống, phía trước anh là một chiếc vali nhỏ và một vài túi nhựa đựng đầy đồ đạc lặt vặt. Gương mặt sạm nắng, mắt lơ đãng nhìn vào khoảng không, anh kể lại cuộc trốn chạy của mình trước đà tiến của lính Azerbaijan: “Họ đã bao vây thị trấn nên chúng tôi phải rời đi... Chúng tôi chạy trốn để cứu mạng mình và con cái”.

Cùng với vợ, con gái và một người con trai bị khuyết tật, Edo thoát đầu đến lánh nạn tại một căn cứ quân sự do lực lượng can thiệp Nga trấn giữ. Anh kể tiếp: “Chúng tôi ở đó một tuần, không có gì để ăn. Chúng tôi cố gắng sống qua ngày và sau đó chúng tôi chạy đến đây”.

Trong khi nói chuyện, Edo thường xuyên cúi xuống ôm người con trai 26 tuổi của mình và đặt cậu thoải mái hơn trên xe lăn. Anh giải thích: “Vợ tôi phải đi lo việc đăng ký với chính quyền, nên tôi phải ở lại trông coi nó. Tôi giúp nó đi vệ sinh, cho nó ăn, tôi lúc nào cũng phải ở cạnh nó”.

Edo đang đợi vợ trở về. Họ không biết sẽ ở lại Goris hay sẽ đi đến một thành phố khác ở Armenia. Đối với anh và gia đình, đó là một chuyến

đi đến một tương lai hoàn toàn bất định: “Tôi đã làm việc 30 năm, tôi đã xây một ngôi nhà, nhưng nay đã mất tất cả. Tôi chỉ còn một ít quần áo và một ít tiền... 200.000 dram, không quá 500 euro... Tôi sẽ phải nhanh chóng tìm việc làm, phải rất nhanh...”



Thượng Karabakh: Hơn 70% cư dân đã di tản qua Armenia bất chấp lời kêu gọi ở lại của Azerbaijan

Đăng ngày: 29/09/2023 - 13:49

Capture à partir de : [RFI](#)

Tính đến sáng hôm nay, 29/09/2023, đã có đến 84.770 người, tức là hơn 70% trong số 120.000 cư dân vùng Thượng Karabakh, bỏ lại nhà cửa để chạy sang tị nạn tại Armenia. Cuộc tản cư ồ ạt, bắt đầu từ cuối tuần qua, vẫn tiếp diễn cho dù chính quyền Azerbaijan, hiện đang kiểm soát vùng lãnh thổ ly khai này, đã lên tiếng kêu gọi người gốc Armenia ở lại.



Người dân vùng Thượng Karabakh trên đường di tản đến làng biên giới Kornidzor, Armenia, ngày 27/09/2023. © Irakli Gedenidze / Reuters

Theo hãng tin Anh Reuters, trong một cuộc phỏng vấn vào hôm qua, 28/09, đại sứ Azerbaijan tại Luân Đôn Elin Suleymanov khẳng định rằng chính quyền Baku không hề muốn một cuộc di cư hàng loạt của người gốc Armenia ra khỏi vùng Thượng Karabakh và không khuyến khích bất kỳ ai rời bỏ khu vực vừa “được giải phóng”.

Trên mạng xã hội, vốn là người đã đưa ra lời kêu gọi dân gốc Armenia ở lại vùng Thượng Karabakh và trở thành một thành phần của đất nước Azerbaijan đa sắc tộc, đại sứ Suleymanov cho biết ông hiểu được vì nhiều người dân Thượng Karabakh sợ hãi, nhưng những người chọn ở lại sẽ được hưởng các điều kiện sống an toàn và tốt hơn.

Bất chấp các tuyên bố trấn an từ phía chính quyền Azerbaijan, làn sóng di tản vẫn tiếp diễn, thậm chí còn mạnh hơn sau khi chính quyền ly khai của người gốc Armenia tại Thượng Karabakh loan báo quyết định sẽ giải thể kể từ đầu năm 2024 và khẳng định rằng đã đạt được thỏa thuận với phía Azerbaijan để đảm bảo *"việc đi lại tự do, tự nguyện và không bị cản trở"* cho tất cả những ai muốn rời đi.

Nhiều người di tản cho biết họ lo sợ sẽ bị đàn áp và thanh lọc sắc tộc nếu tiếp tục sống tại Azerbaijan. Những người này không tin rằng chính quyền Azerbaijan sẽ đối xử công bằng và nhân đạo hoặc tôn trọng ngôn ngữ, tôn giáo và văn hóa của họ.

Theo Reuters, cho dù Azerbaijan đã lên tiếng kêu gọi người gốc Armenia ở lại, giới chỉ trích Azerbaijan cho rằng cuộc tản cư của người gốc Armenia là điều mà chính quyền Baku mong muốn vì nó sẽ tạo thuận lợi cho việc tái định cư người Azerbaijan trong vùng này.



[Armenia đòi Putin giải thích về sự thụ động của quân Nga tại Thượng Karabakh](#)

Đăng ngày: 28/12/2022 - 12:35

Capture à partir de : [RFI](#)

Hôm 27/12/2022, thủ tướng Armenia, Nikol Pachinian đã yêu cầu tổng thống Vladimir Putin giải thích về việc các lực lượng duy trì hòa bình của Nga thụ động trước những diễn biến tình hình phức tạp trong vùng Thượng Karabakh. Một trụ giao thông rất quan trọng từ nửa tháng qua đã bị phong tỏa, trong khi đó quân đội Nga có mặt tại đó có nhiệm vụ bảo đảm cho người và hàng hóa tự do lưu thông.



Ảnh tư liệu : Thủ tướng Armenia Nikol Pachinian tại Erevan, Armenia, ngày 27/09/2020. Tigran Mehrabyan, PAN Photo via AP

Thông tin viên Jean-Didier Revoin tường trình từ Matxcova :

Từ năm 2020, lực lượng Nga đã được triển khai trong vùng Thượng Karabakh để bảo đảm việc tôn trọng lệnh ngừng bắn được ký kết dưới sự bảo trợ của tổng thống Vladimir Putin. Đây là lần đầu tiên, bởi từ trước tới giờ, binh lính Nga chủ yếu thực thi các nhiệm vụ chiến đấu. Tuy nhiên, từ giữa tháng 12, khoảng vài chục người tự nhận là các nhà đấu tranh bảo vệ môi trường đã phong tỏa hành lang Latchine, một trục giao thông quan trọng trong vùng.

Tình hình trên đã khiến thủ tướng Armenia Nikol Pachinian phải thảo luận với tổng thống Vladimir Putin để tìm cách giải quyết. Nếu như tổng thống Nga đã hứa thảo luận chi tiết về tình hình, thì người ta không thể không nghĩ đến những vấn đề mà 'chiến dịch quân sự đặc biệt' của ông Putin tại Ukraina đang đặt ra.

Tuy nhiên, là người đã có thể dập tắt tiếng đại bác giữa Armenia và Azerbaidjan hồi cuối năm 2020, nay ông phải tránh để bạo lực bùng phát trở lại ở nước láng giềng.

Cách giải quyết vấn đề sẽ ảnh hưởng đến uy tín của ông đối với các đồng minh trong Cộng đồng các Quốc gia Độc lập. Trong cuộc họp tại Saint-Pétersbourg, một số nước thuộc khối này đã chất vấn về lý do để ông Putin phát động chiến dịch quân sự tại Ukraina.

Đức kêu gọi Azerbaijan cho quan sát viên quốc tế tới Thượng Karabakh thăm định tình hình

Đăng ngày: 27/09/2023 - 12:12

Capture à partir de : [RFI](#)

Một tuần lễ sau khi Azerbaijan dễ dàng chiếm được ốc đảo Thượng Karabakh, nơi đa số dân cư là người Armenia, hàng chục ngàn người tiếp tục tìm cách sang Armenia tị nạn. Hôm nay 27/09/2023, ngoại trưởng Đức kêu gọi chính quyền Baku cho phép quan sát viên quốc tế đến thăm định tại chỗ.



Ngoại trưởng Đức Annalena Baerbock phát biểu tại Luân Đôn, Anh Quốc, ngày 21/06/2023. via REUTERS - POOL

Trong thông cáo, ngoại trưởng Annalena Baerbock nhấn mạnh, « *cho phép quan sát viên quốc tế đến giám sát tình hình chứng tỏ Azerbaijan thi hành nghiêm túc cam kết bảo đảm an toàn cho dân cư trong vùng Thượng Karabakh* ». Chính quyền Berlin đòi Azerbaijan bảo đảm cho tất cả những người Armenia ở Thượng Karabakh phải được « *bình yên và không bị truy đuổi khỏi nơi họ đang sinh sống* ». Viện trợ nhân đạo của Đức cho dân cư trong vùng được nâng từ 2 lên thành 5 triệu euro.

Theo hãng tin Pháp AFP cho biết, tính đến tối qua, đã có hơn 28.000 người di tản đến được Armenia, nhưng trong những hoàn cảnh hết

sức khó khăn như tường thuật trực tiếp vào lúc 8 giờ sáng nay của đặc phái viên đài truyền hình France 24 Taline Oundjian từ Goris. Đây là một thành phố trên lãnh thổ Armenia giáp ranh với Thượng Karabakh và là cửa ngõ đón nhận người di tản :

« Hàng ngàn người vẫn tiếp tục chạy sang Armenia. Họ phải đi mất 30 giờ đồng hồ để ra khỏi ốc đảo Thượng Karabakh bởi không có xăng. Những tình nguyện viên đem thùng xăng ra đến tận sát biên giới để những ai có xe có thể đi tiếp đến Goris. Trước nhà hát của thành phố này, hàng trăm người đã tập hợp về đây, nhiều người phải ngủ qua đêm trong xe cho dù là trời đã bắt đầu lạnh. Nhân viên cứu hộ đã bị quá tải, không còn xăng hay bánh mì để phát cho những người vừa mới đến. Chính quyền Armenia, các hội đoàn, giới quan sát viên trong khu vực kêu gọi Azerbaijan để cho các toán thanh tra và kể cả phóng viên đến thăm định tình hình tại vùng Thượng Karabakh và nhất là để cung cấp nhu yếu phẩm cho những người bị cưỡng bức di dời chỗ ở kể từ vụ tấn công của Azerbaijan hôm 19/09/2023.

Hôm qua, trực thăng liên tục hoạt động trong khu vực này. Azerbaijan mở không phận cho Nga sơ tán hàng trăm người bị trọng thương sau vụ nổ ở một trạm xăng. Hàng chục người đã thiệt mạng. Dân cư tiếp tục di tản khỏi vùng Thượng Karabakh. Dự kiến sẽ có hơn 100.000 người Armenia ở đây phải rời ốc đảo này và rất nhiều người biết chắc là sẽ không bao giờ có thể quay trở lại ».

Baku trong thông cáo sáng nay cho biết đã có 192 quân nhân và 1 thường dân thiệt mạng trong đợt oanh kích hôm 19/09/2023. Hơn 500 lính bị thương. Lực lượng ly khai Armenia ở Thượng Karabakh thì đưa ra con số 213 người chết.

Ốc đảo Thượng Karabakh nằm trên lãnh thổ của Azerbaijan, nhưng đa số dân cư là người Armenia theo đạo Thiên Chúa.



[Azerbaijan bật đèn xanh cho LHQ cử phái đoàn nhân đạo đến Thượng Karabakh](#)

Đăng ngày: 30/09/2023 - 13:31

Capture à partir de : [RFI](#)

Lần đầu tiên sau 30 năm, Azerbaijan đã bật đèn xanh cho Liên Hiệp Quốc cử một phái đoàn nhân đạo đến Thượng Karabakh vào cuối tuần này với mục đích đánh giá nhu cầu nhân đạo cho những người ở lại và những người Armenia đang chuẩn bị rời đi, sau khi quân đội

Azerbaijan tiến hành một cuộc tấn công chớp nhoáng lấy lại và khôi phục toàn bộ chủ quyền đối với tỉnh miền núi này cách đây gần 2 tuần.



Ảnh minh họa: Người tị nạn gốc Armenia đến từ vùng Thượng Karabakh ngồi cạnh đồ đạc của họ gần một trại tạm cư ở Goris (Armenia) ngày 30/09/2023. Theo các quan chức Armenia, đến hết ngày 29/09/2023, hơn 97.700 người đã rời Thượng Karabakh qua lãnh nạn tại Armenia. AP - Vasily Krestyaninov

Từ New York, thông tin viên Carrie Nooten tường trình :

Mặc dù Liên Hiệp Quốc có các nhóm hỗ trợ gồm 400 người ở cả Azerbaijan lẫn Armenia, nhưng tổ chức này không thể tiếp cận khu vực Thượng Karabakh từ 30 năm qua do tình hình địa chính trị phức tạp...

Nhưng những sự kiện xảy ra từ hai tuần qua đã thúc đẩy Baku đồng ý cho phép phái đoàn Liên Hiệp Quốc đến khu vực bị ảnh hưởng. Vào cuối tuần này, khoảng 10 quan chức của Văn phòng phụ trách Các vấn đề Nhân đạo của Liên Hiệp Quốc sẽ đi đánh giá tình hình thực địa. Mục tiêu là để xác định nhu cầu của cả những cư dân quyết định ở lại, lẫn những người đã rời khỏi khu vực trong một cuộc di dân ồ ạt diễn ra từ vài ngày qua.

Liên Hiệp Quốc cũng nhấn mạnh đến việc tôn trọng quyền của người tị nạn và luật pháp quốc tế. Mặt khác, Phủ Cao Ủy về người tị nạn cũng đang làm việc với chính phủ Armenia và đã cung cấp các thiết bị kỹ thuật để giúp đăng ký người tị nạn.

Tính đến hôm nay 30/09/2023, đã có hơn 100.000 người rời Thượng Karabakh và quay trở về Armenia. Theo số liệu chính thức, khoảng 120.000 người Armenia từng sống ở khu vực này.



Lần đầu tiên từ hơn 3 thập kỷ qua Liên Hiệp Quốc cử phái đoàn đến Thượng Karabakh

Đăng ngày: 01/10/2023 - 12:46

Capture à partir de : [RFI](#)

Sáng hôm 01/10/2023, lần đầu tiên từ hơn 30 năm trở lại đây, phái đoàn của Liên Hiệp Quốc đến vùng Thượng Karabakh, nay do chính quyền Azerbaijan kiểm soát, trong khi tính đến hôm qua có đến hơn 100.000 cư dân Thượng Karabakh gốc Armenia trong tổng số 120.000 người, đã di tản sang Armenia vì sợ Baku « *thanh lọc sắc tộc* ».



Người tị nạn Armenia chờ đợi tại một quảng trường ở trung tâm thành phố Goris, vùng Thượng Karabakh, để đi sơ tán, ngày 29/09/2023. AFP - ALAIN JOCARD

Theo AFP, một phát ngôn viên của phủ tổng thống Azerbaijan cho biết phái đoàn của Liên Hiệp Quốc có nhiệm vụ đánh giá các nhu cầu trợ cấp nhân đạo tại chỗ.

Nhìn sang Armenia, cuối chiều hôm qua 30/09/2023, phe đối lập, vốn quy trách nhiệm cho thủ tướng Nikol Pachinian về việc để mất vùng Thượng Karabakh vào tay Azerbaijan, đã tập hợp được 3.000 người trước phủ thủ tướng ở Erevan, đòi ông Pachinian từ chức.

Từ Erevan, đặc phái viên Daniel Vallot gửi về bài phóng sự :

« Đối với những người ủng hộ phe đối lập, thủ tướng Nikol Pachinian phải chịu trách nhiệm về thất bại quân sự năm 2020 và việc để mất vùng Thượng Karabakh. Người đàn ông này là cư dân Erevan, ông tin rằng chính những quyết định của thủ tướng Nikol Pachinian, với danh nghĩa chống tham nhũng, đã làm suy yếu quân đội Armenia.

Ông nói : « Những vị tướng có uy tín nhất hoặc đã bị bắt hoặc bị cách chức ngay khi ông ấy (Nikol Pachinian) lên nắm quyền. Ông ấy đã phản bội quân đội. Không biết quý vị có để ý không, nhưng kể từ khi ông ấy lên nắm quyền điều hành đất nước, Armenia chỉ toàn gặp thất bại ».

Phe đối lập muốn thủ tướng Nikol Pachinian từ chức. Đây là quan điểm được các nhân vật phe đối lập thay nhau phát biểu. Nhưng trong đám đông, một số người đề xuất một giải pháp cực đoan hơn. Họ nói cần phải sử dụng mọi biện pháp, để loại bỏ thủ tướng. Một người nói : « Đúng, phải loại trừ ông ấy, thậm chí dùng vũ lực nếu cần. Chúng tôi không có giải pháp nào khác, phải loại bỏ ông ấy bởi vì chúng tôi không biết ông ấy có thể làm những gì ở hậu trường ».

Tuy nhiên, thủ tướng Nikol Pachinian vẫn có được sự ủng hộ của một bộ phận cử tri, và phe đối lập còn xa mới có thể tính đến việc huy động được đông đảo những người ủng hộ ông.

Nhưng dấu sao đi chẳng nữa thì Armenia cũng đang bị choáng váng vì thất bại và mất đi vùng Thượng Karabakh. Đối với người dân, ưu tiên hiện nay là giúp đỡ những người tị nạn và đón tiếp họ trong những điều kiện tốt nhất có thể ».



Thượng Karabakh : Hàng nghìn người Armenia biểu tình ở Bruxelles tố cáo “sự đồng lõa” của châu Âu

Đăng ngày: 02/10/2023 - 14:30

Sửa đổi ngày: 02/10/2023 - 14:50

Capture à partir de : [RFI](#)

Hàng nghìn người gốc Armenia, hôm qua 01/10/2023, đã biểu tình trước trụ sở của Ủy Ban Châu Âu ở Bruxelles, Bỉ, để tố cáo sự thụ động của châu Âu sau cuộc tấn công chớp nhoáng của Azerbaijan tái chiếm khu vực Thượng Karabakh, nơi phe ly khai Armenia kiểm soát trong ba thập kỷ qua.



Người Armenia biểu tình ở Bruxelles, Bỉ, tố cáo sự thụ động của Liên Âu sau cuộc tấn công của Azerbaijan tái chiếm Thượng Karabakh, ngày 01/10/2023. AFP - SIMON WOHLFAHRT

Theo AFP, tập trung đông đảo tại bùng binh Robert-Schuman, những người biểu tình đã lên án Liên Âu (EU) nhắm mắt làm ngơ trước thảm kịch mà người dân Armenia đang hứng chịu, để đổi lại nhận được khí đốt của Azerbaijan, được Liên Âu mua để bù đắp lượng khí đốt thiếu hụt sau khi quay lưng lại với khí đốt của Nga.

Về phần mình, ngoại trưởng Pháp Catherine Colonna, hôm qua, thông báo sẽ tới Armenia vào ngày mai 03/10 để *“tái khẳng định sự ủng hộ của Pháp đối với chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Armenia”*.

Sau khi mất Thượng Karabakh, giờ đây, người dân Armenia đang thực sự hoài nghi về vai trò và uy tín của đồng minh Nga trong việc bảo vệ những quyền lợi của Armenia, theo tường trình của đặc phái viên Daniel Vallot từ Yerevan :

« Hướng về châu Âu và từ bỏ liên minh với Nga : không còn nghi ngờ gì nữa, đối với cư dân Yerevan này, đó là lựa chọn mà Armenia phải đưa ra. Với giọng nói mang đầy sự phẫn nộ và cay đắng, Ani lên án Matxcova đã bỏ rơi đất nước của bà đối mặt với Azerbaijan.

Ani nói : “Họ nói là bạn của chúng tôi và bảo vệ chúng tôi, nhưng ngược lại, họ chẳng làm gì cả ! Chúng tôi thoát khỏi ảnh hưởng của Nga sớm chừng nào, thì tốt chừng nấy”.

Nhưng từ bỏ liên minh với Nga mang lại rủi ro cho Yerevan. Thương nhân đến từ thủ đô Armenia lo lắng về những hậu quả mà Armenia phải đối mặt nếu đột ngột cắt đứt quan hệ với Nga.

Ông cho biết : “Họ không phải là một đồng minh đáng tin cậy, nhưng nếu chúng tôi gây hấn với họ, họ sẽ cắt đứt quan hệ thương mại và cắt khí đốt ngay trước mùa đông ! Và vào lúc đó, chúng tôi sẽ xin khí đốt của ai, chẳng lẽ đi xin Azerbaijan ?”

Còn theo những người đối lập với thủ tướng Armenia Nikol Pashinian, chính việc thủ tướng xa lánh Matxcova đã khiến Nga bỏ rơi nhà lãnh đạo Armenia, và khiến ông thua cuộc chiến... Mặc dù vậy, rõ ràng là sự thụ động của Matxcova trong cuộc xung đột đã khiến nhiều người Armenia thay đổi quan điểm về đồng minh Nga, cho đến nay vẫn được coi là thiết yếu, nhưng dường như giờ đây, không còn khả năng bảo đảm an ninh cho Armenia ».



Thượng Karabakh : Khí đốt Azerbaijan và nguyên tắc toàn vẹn lãnh thổ, hai xiềng trói chân châu Âu

Đăng ngày: 03/10/2023 - 14:18

Sửa đổi ngày: 03/10/2023 - 14:19

Capture à partir de : [RFI](#)

Cuộc tấn công chớp nhoáng của Azerbaijan nhằm vào Thượng Karabakh đã dẫn đến việc tan rã nước cộng hòa tự phong và một làn sóng tị nạn. Trong thảm kịch này, cộng đồng quốc tế, nhất là Pháp và Liên Hiệp Châu Âu bị chỉ trích có thái độ « thờ ơ, thụ động », vào lúc người dân Armenia lo sợ một cuộc tấn công khác của Azerbaijan, đặt lại vấn đề đường biên giới của chính đất nước Armenia.



Người Armenia di tản từ Thượng Karabakh đến làng Kornidzor, vùng biên giới Armenia, ngày 29/09/2023. REUTERS - IRAKLI GEDENIDZE

Ngoại trưởng Pháp Catherine Colonna hôm nay, 03/10/2023 đến thăm Erevan, nhằm tái khẳng định « sự hậu thuẫn của nước Pháp về chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Armenia ». Vì những lý do có mối liên hệ lịch sử - văn hóa lâu đời, kết nối Pháp và Armenia, đương nhiên, Paris là thủ đô châu Âu được trông đợi nhiều nhất trong hồ sơ Thượng Karabakh.

Chính phủ Macron bị phe đối lập và một số nhà trí thức chỉ trích mạnh mẽ là không có phản ứng tương xứng với hành động quân sự của Azerbaijan. Theo báo Pháp Le Figaro, mối quan hệ tồi tệ mà tổng thống Pháp ông Emmanuel Macron duy trì với các đồng nhiệm Nga Vladimir Putin và Thổ Nhĩ Kỳ Recep Erdogan cũng đã hạn chế phần nào khả năng hành động của điện Elysée.

Hai nguyên tắc đối lập

Nhưng không chỉ có Pháp, Liên Hiệp Châu Âu cũng « vắng bóng » trong hồ sơ này. Thông cáo của Liên Âu cho thấy có một phản ứng rất chừng mực khi dẫn lời ngoại trưởng Pháp bày tỏ mong muốn có một « hành động ngoại giao quốc tế trước việc Nga bỏ rơi Armenia », đồng thời lên án « sự đồng lõa » của Nga mà không nêu đích danh Azerbaijan. Thông cáo của Liên Âu cũng không nêu lên những hành động đáp trả chống lại Baku do bị một số nước phản đối.

Bà Marie Dumoulin, cựu ngoại giao Pháp, giám đốc chương trình Châu Âu mở rộng tại Hội Đồng Đối Ngoại Châu Âu trên nhật báo công giáo La Croix, giải thích : trái với Ukraina, tính chất phức tạp của hồ sơ Thượng Karabakh vấp phải hai nguyên tắc đối ngược nhau trong luật pháp quốc tế : Quyền tự quyết của một dân tộc và việc tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ của một quốc gia.

Chính vì điều này mà không một nước nào trên thế giới dám công nhận nước cộng hòa tự phong Artsakh sau thắng lợi của người Armenia trong cuộc chiến với Azerbaijan hồi đầu thập niên 1990. Trong suốt ba thập niên, Azerbaijan luôn cho mình là nạn nhân của việc nước cộng hòa tự phong này chiếm đóng một phần lãnh thổ, ngoài vùng Thượng Karabakh, dẫn đến hệ quả là người dân Azerbaijan thời kỳ đó buộc phải di tản ồ ạt.

Mọi ý đồ đạt được một thỏa thuận đàm phán đều bị Armenia – khi ấy trong thế thượng phong – bác bỏ. Đây thực sự là một sai lầm chính trị của người Armenia theo như đánh giá của nhà địa chính trị học Didier Billion, Viện Quan Hệ Quốc Tế và Chiến Lược IRIS trên tờ Midi Libre ngày 03/10/2023.

Khí đốt : Một chiếc xiềng khác của châu Âu

Chỉ có điều việc Nga bận tâm với cuộc chiến ở Ukraina, bỏ bê đồng minh Armenia đã mang lại cho Azerbaijan một « thời cơ vàng » để thu hồi toàn bộ vùng lãnh thổ mà Baku cho là thuộc chủ quyền của họ, và đó cũng là một chủ đề nhạy cảm đối với nhiều nước châu Âu dù những nước này có bày tỏ sự đồng cảm đối với lý lẽ của người Armenia Thượng Karabakh.

Tuy nhiên, cũng trên tờ La Croix, nhà nghiên cứu Francis Perrin, cộng tác viên cho Policy Center For The New South, và là giám đốc nghiên cứu Viện Quan Hệ Quốc Tế và Chiến Lược, chính sự phụ thuộc vào khí đốt của Liên Âu vào Azerbaijan là « một yếu tố » giải thích cho sự đáp trả yếu ớt của khối 27 nước.

Nhằm đa dạng nguồn cung, tránh dùng khí đốt của Nga vì cuộc chiến Ukraina, Liên Hiệp Châu Âu mùa hè năm 2022 đã đúc kết một thỏa thuận với Baku. Tính đến hôm nay, EU đã nhập khẩu 12 tỷ mét khối khí đốt Azerbaijan và có thể sẽ đạt mức 20 tỷ mét khối vào năm 2027. Đương nhiên, con số này vẫn còn quá ít so với mức 150 – 160 tỷ mét khối khí đốt mà Nga cung cấp cho EU trước khi có chiến tranh.

Đối với châu Âu lúc này, Azerbaijan là một phần giải pháp thay thế, tuy ít, nhưng không thể bỏ qua, nhất là trong bối cảnh những biến động của thị trường khí đốt có tác động mạnh lên mức giá điện trong khu vực. Do vậy, việc bỏ qua khí đốt của Azerbaijan để đi tìm từ 10-20 tỷ mét khối ở nơi khác có lẽ sẽ là điều không dễ.

Cuối cùng, trong bối cảnh địa chính trị căng thẳng hiện nay, Liên Âu cũng khó mà trừng phạt Azerbaijan. Quốc gia này là một nước cựu thành viên Xô Viết. Điểm mặt Baku lúc này chẳng khác gì một lần nữa đẩy Azerbaijan vào vòng tay của Matxcova.

Dù vậy, giới chuyên gia đều có chung một kết luận, đối với châu Âu, đang bị cuộc chiến Ukraina đeo bám, rõ ràng tình hình ở Thượng Karabakh không hẳn là một ưu tiên !



Thủ tướng Lý Hiển Long: Các quốc gia ‘lớn và nhỏ’ đều phải chơi theo luật

01/06/2022

Capture à partir de : [nghiencuuquoccte](https://www.nghiencuuquoccte.com)



Nguồn: “[Q&A with Singapore’s Lee: Nations ‘big and small’ must play by rules](https://www.nikkei.com),” *Nikkei Asia*, 23/05/2022

Biên dịch: Nguyễn Thị Kim Phụng

Nhà lãnh đạo Singapore thảo luận về Ukraine, Trung Quốc, và giá trị của các thể chế toàn cầu.

Thủ tướng Singapore Lý Hiển Long gần đây đã có cuộc phỏng vấn độc quyền trước khi xuất hiện tại Hội nghị Tương lai châu Á hàng năm của Nikkei ở Tokyo.

Trò chuyện với Tổng biên tập Nikkei Tetsuya Iguchi, vị lãnh đạo đã chia sẻ suy nghĩ của mình về mọi thứ, từ tác động của cuộc xung đột Ukraine và lạm phát, đến các hiệp định thương mại và sự trỗi dậy của Trung Quốc.

Dưới đây là cuộc trao đổi giữa hai người, đã được biên tập đôi chút để rõ ràng hơn.

Hỏi: Chúng ta hãy bắt đầu với tình hình thế giới hiện giờ, và đặc biệt là trong chính trị toàn cầu. Có vẻ như cuộc đối đầu giữa các nước dân chủ và các nước được gọi là độc tài đã trở nên gay gắt hơn bao giờ hết, đặc biệt là kể từ khi Nga xâm lược Ukraine. Quan điểm của ông về vấn đề này là gì?

Đáp: Tôi nghĩ điều đó rất đáng lo ngại. Tôi cho rằng giữa Nga và phần còn lại của thế giới, cuộc xâm lược Ukraine đã gây ra rất nhiều căng thẳng, lo lắng, và cả những phần nộ chính đáng rằng họ đã vi phạm trật tự quốc tế, họ đã xâm phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của một quốc gia độc lập khác. Đây không phải là điều mà chúng ta – các quốc gia – có thể cho phép bị trôi qua. Thực sự là có một vấn đề rất nghiêm trọng đang diễn ra.

Cuộc chiến ở Ukraine vẫn đang tiếp diễn. Nó kéo dài càng lâu, nguy cơ phát sinh nhiều phức tạp và leo thang sẽ càng lớn. Và điều đó không chỉ có ý nghĩa với châu Âu, mà với cả toàn thế giới.

Riêng quan hệ Mỹ-Trung đã căng thẳng suốt một thời gian, kể từ thời chính quyền trước, thậm chí trước nữa, và đến nay vẫn thế. Tuy là một vấn đề riêng biệt, nhưng nó có thể trở nên trầm trọng hơn do ... cuộc chiến Ukraine.

Tôi sẽ không xem vấn đề này là chuyện giữa các nền dân chủ và các chế độ chuyên chế. Bởi vì những gì đang bị đe dọa ở Ukraine là pháp quyền quốc tế, Hiến chương Liên Hiệp Quốc, và đó là quan điểm của Singapore. Nếu anh coi đây là việc các nền dân chủ chống lại các chế độ chuyên chế, anh đang tự tạo ra một cuộc chiến không hồi kết giữa cái thiện chống lại cái ác. Và tôi không nghĩ đó là một bước đi khôn ngoan.

Hỏi: Ông nghĩ chúng ta nên thực hiện những biện pháp nào để duy trì trật tự dựa trên luật lệ?

Đáp: Trước hết, việc Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc bỏ phiếu áp đảo lên án cuộc xâm lược Ukraine là một dấu hiệu tốt. Nó cho thấy các quốc gia trên thế giới đã đứng lên vì trật tự quốc tế. Nhưng bên cạnh những cử chỉ quan trọng này, tôi nghĩ các quốc gia còn cần phải duy trì các khuôn khổ quốc tế đang tồn tại, các thể chế siêu quốc gia như Liên Hiệp Quốc hay WTO, IMF, Ngân hàng Thế giới. Đây là những khuôn khổ cho phép tất cả các quốc gia làm việc cùng nhau, ngay cả khi chúng ta có những khác biệt và bất đồng, thậm chí xung đột với nhau.

Nếu anh loại bỏ, hoặc hạ thấp điều đó, thì tức là anh đang sử dụng luật rừng. Và với luật rừng, không chỉ kẻ yếu mới bị thiệt thòi. Mà kẻ mạnh cũng sẽ gặp khó khăn, bởi anh phải dành toàn bộ thời gian để chiến đấu với nhau và làm tiêu tan những nguồn năng lượng quý giá.

Thứ hai, không liên quan đến vấn đề này, nhưng các quốc gia phải tuân thủ các quy tắc luật pháp quốc tế – chẳng hạn như Hiến chương Liên Hiệp Quốc, Công ước Liên Hiệp Quốc về Luật Biển. Đây là những quy tắc áp dụng cho tất cả mọi người. Và điều quan trọng là các quốc gia cả lớn lẫn nhỏ đều phải tuân theo. Tôi biết rằng các nước lớn thích có quyền tự do hành động, và luôn do dự về việc tự ràng buộc mình. Người Nga vi phạm các quy tắc ở Ukraine, nhưng các cường quốc khác cũng thường ngần ngại khi cho phép các cơ quan siêu quốc gia này có thẩm quyền đối với họ. Tôi có thể hiểu điều đó, nhưng nó vẫn thật đáng tiếc. Tóm lại, đó là điều thứ hai.

Điều thứ ba, theo tôi, là chúng ta phải công nhận rằng đây là một thế giới thực. Đó không phải là một thế giới lý tưởng, nơi tất cả chúng ta tuân theo một hướng dẫn đạo đức cao siêu. Do đó anh không chỉ phụ thuộc vào luật lệ, mà còn phụ thuộc vào cân bằng quyền lực giữa các lực lượng khác nhau. ... Các lực lượng này sẽ hợp tác trong một số lĩnh vực, nhưng đối trọng trong những lĩnh vực khác. Trong sự cân bằng đó, nhiều quốc gia khác có thể tìm thấy lợi thế và có thể cùng lúc làm việc với nhiều đối tác.

Hỏi: Một số người nói rằng tình hình đang trở nên khá giống với thập niên 1930. Một số người thậm chí còn nói về thế chiến thứ ba.

Đáp: Khác biệt lần này là chúng ta có các cường quốc hạt nhân. Thế nên tình hình không giống như trước. Chúng ta đang bước vào một tình huống chưa từng có tiền lệ. Và tôi nghĩ rằng mọi người đều ý thức rõ ràng về những nguy hiểm. Nhưng sẽ cần rất nhiều sự khôn ngoan, rất nhiều khả năng kiềm chế và khả năng vượt qua những áp lực

chính trị, cũng như việc biết nhìn xa hơn những điều trước mắt để có thể đối đầu với hiểm nguy lâu dài.

Hỏi: Ông có nghĩ rằng chúng ta có thể tránh được một thảm họa?

Đáp: Chúng ta phải cố gắng hết sức.

Hỏi: Về kinh tế, điểm khác biệt duy nhất giữa tình hình hiện nay với tình hình thập niên 1930 là nền kinh tế toàn cầu đang trong tình trạng tốt hơn. Nhưng thực tế là tăng trưởng kinh tế toàn cầu đang được duy trì nhờ việc gia tăng nợ và chính sách tiền tệ nới lỏng suốt 15 năm qua. Vì vậy, tình hình không thực sự tốt như vẻ bề ngoài. Hiện nay, lạm phát đang gia tăng và các ngân hàng trung ương buộc phải thắt chặt chính sách tiền tệ của mình. Điều đó có thể làm rung chuyển thị trường tài chính và kìm hãm tăng trưởng kinh tế. Ông nghĩ sao?

Đáp: Lạm phát đúng là vấn đề. Tôi nghĩ rằng nền kinh tế toàn cầu phục hồi từ đại dịch Covid nhanh hơn mong đợi. Các biện pháp kích thích đã giúp ích. Tuy nhiên, các biện pháp kích thích vẫn đang được áp dụng rất rộng rãi ngay cả khi nền kinh tế đã phục hồi rõ rệt, tôi nghĩ là vì các lý do chính trị, thể hiện rõ ở Mỹ và cả ở châu Âu, theo đó góp phần khiến lạm phát tăng vọt ngay cả trước khi xảy ra chiến tranh Ukraine.

Giờ đây, cuộc chiến ở Ukraine khiến tình hình trở nên tồi tệ hơn, vì nó làm gián đoạn nguồn cung năng lượng, với năng lượng của Nga hiện đang bị chặn khỏi các thị trường thế giới. Chắc chắn nó cũng làm gián đoạn nguồn cung lương thực, ngũ cốc. Và điều đó cũng đã tạo thêm một cú sốc lạm phát về phía cung.

Một năm trước, các ngân hàng trung ương còn khá thoải mái về triển vọng lạm phát được giữ trong tầm kiểm soát. Thực tế, điều họ lo lắng là giảm phát, và họ muốn đưa nó lên một mức nhất định, 2%, sau đó là lên mức trung bình. Nhưng tôi cho rằng họ đã quá tự mãn, ngay cả ở thời điểm đó.

Lúc này, mọi chuyện đã rõ, rằng họ phải thay đổi lập trường của mình, và tôi tin họ đang làm vậy. Khó khăn là hiện nay lạm phát khá cao. Anh cần những biện pháp tương đối quyết liệt để giảm nó xuống, và ngăn chặn kỳ vọng lạm phát ăn sâu vào suy nghĩ của mọi người. Rất khó để làm được điều đó, và chúng ta phải làm nó thật nhẹ nhàng.

Có một rủi ro đáng kể khi chúng ta làm việc phải làm, nhưng kết quả lại dẫn đến suy thoái. Chuyện này đã xảy ra nhiều lần trong những năm 1960, 70, 80, 90. Nên nó là một rủi ro mà chúng ta phải lường trước và đề phòng. Nhưng ... anh phải chấp nhận rủi ro đó bởi nếu không hành động chống lại lạm phát, thế giới sẽ phải đối mặt với một vấn đề rất nghiêm trọng.

Hỏi: Nhưng ông có nghĩ rằng chúng ta có thể vượt qua những khó khăn kinh tế trong hiện tại hay không?

Đáp: Cuộc sống vẫn tiếp diễn. Nhật Bản đã gặp khó khăn kinh tế kể từ khoảng năm 1990. Và cuộc sống vẫn tiếp diễn. Nhật Bản vẫn tiếp tục tồn tại.

Hỏi: Để vượt qua khó khăn kinh tế, chúng ta cần hợp tác toàn cầu. Nhưng các cường quốc kinh tế lớn đang không hợp tác trong hoàn cảnh hiện tại.

Đáp: Đúng. Đúng thế. Và đó là vấn đề ... không chỉ đối với nền kinh tế toàn cầu, mà còn đối với các vấn đề toàn cầu khác, ví dụ như đại dịch, hoặc biến đổi khí hậu, sự ấm lên toàn cầu. Vì nếu không có hợp tác quốc tế, chúng ta không thể giải quyết những vấn đề chung mà nhân loại đang phải đối mặt.

Hỏi: Ông nhìn nhận nền kinh tế của châu Á, đặc biệt là các nước châu Á mới nổi, như thế nào? Họ đã gia tăng nợ nước ngoài trong 10-20 năm qua, và giờ thì đồng đô la Mỹ đang tăng giá, và nợ của họ cũng tăng theo?

Đáp: Nhìn chung, tình hình nợ hiện tại không nghiêm trọng bằng thời điểm trước khủng hoảng tài chính châu Á 1997-1998. Và rất nhiều khoản nợ sẽ được thanh toán bằng nội tệ, chứ không phải bằng đô la Mỹ như trước đây. Nên tóm lại thì vấn đề không quá lớn.

Tôi cho rằng giá lương thực và nhiên liệu sẽ gây ra lạm phát và khó khăn. Đó mới là vấn đề. Một số quốc gia đang gặp khủng hoảng, chẳng hạn như Sri Lanka, nhưng họ có những tình huống đặc biệt, những vấn đề đặc biệt. Tôi nghĩ rằng các nước như vậy sẽ gặp khó khăn kinh tế. Nhưng nhận định chung là sẽ không có một cuộc khủng hoảng tài chính ở các thị trường mới nổi.

Hỏi: Trong 10 năm qua, cán cân kinh tế và quân sự ở khu vực Châu Á-Thái Bình Dương nghiêng nhiều về phía Trung Quốc. Tôi muốn biết

cách ông nhìn nhận tình hình, và ông mong đợi Mỹ và Nhật sẽ đóng vai trò gì để có được sự cân bằng tốt hơn trong khu vực?

Đáp: Tôi nghĩ khi nền kinh tế Trung Quốc phát triển, khi ảnh hưởng của họ lớn mạnh, thì tác động của họ đối với nền kinh tế khu vực chắc chắn cũng trở nên đáng kể. Họ là đối tác thương mại lớn nhất của hầu hết các quốc gia ở châu Á, bao gồm cả Nhật Bản và Singapore. Bước tiến đó là hoàn toàn tự nhiên, và là điều mà các nước trong khu vực nhìn chung đều hoan nghênh, vì nó tạo ra cơ hội cho hợp tác, thương mại, thịnh vượng, và nhiều nước muốn tận dụng các cơ hội do sự tăng trưởng của Trung Quốc mang lại.

Và Trung Quốc cũng đang gắn kết khu vực một cách có hệ thống. Họ đã có Sáng kiến Vành đai và Con đường, giờ họ đề xuất thêm Sáng kiến Phát triển Toàn cầu (GDI). Và Singapore ủng hộ những điều này. Chúng tôi cũng là một thành viên trong nhóm những người bạn của GDI. Chúng tôi cho rằng đề xuất này là tích cực, bởi việc Trung Quốc phát triển thịnh vượng và tham gia vào khu vực sẽ tốt hơn nhiều so với việc họ tự hoạt động bên ngoài, không bị ảnh hưởng bởi các quy tắc áp dụng cho các nước khác, cũng như không được kết nối và phối hợp đúng cách với phần còn lại của khu vực, hoặc so với việc họ không thành công, nghèo đói, và rắc rối, theo đó có thể gây ra rất nhiều khó khăn cho khu vực.

Vậy nên tôi cho nó là một sự phát triển tích cực. Nhưng đồng thời, các nước trong khu vực đều muốn duy trì mối quan hệ rất quan trọng của mình với các cường quốc khác, các nền kinh tế khác, với Mỹ, với châu Âu, và đối với các nước nhỏ hơn ở châu Á, chúng tôi muốn làm ăn nhiều hơn với Nhật Bản. Bởi vì người Nhật – nếu các vị không so sánh mình với Trung Quốc mà với các nền kinh tế khác ở châu Á, thì các vị vẫn là nước lớn nhất. Do đó, chúng tôi muốn nuôi dưỡng những liên kết này, đồng thời duy trì sự cân bằng, để mang lại cho chúng tôi sự linh hoạt và không bị phụ thuộc vào bất kỳ bên nào. Nhìn chung, chúng ta có thể cùng nhau phát triển thịnh vượng, cũng như tận dụng sự phụ thuộc lẫn nhau và những động lực khác để gìn giữ hòa bình, ổn định và an ninh cho khu vực.

Người Mỹ có nhiều lợi ích ở khu vực. Các khoản đầu tư của họ là đáng kể. Xét về mặt tác động, các khoản đầu tư của họ – FDI – mạnh hơn nhiều so với Trung Quốc, mặc dù Trung Quốc hiện đang đầu tư ra nước ngoài nhiều hơn.

Nhìn chung, Mỹ không phải là một đối tác thương mại lớn như Trung Quốc, nhưng trên thực tế, phần lớn thương mại với Trung Quốc cuối cùng cũng được chuyển đến Mỹ, [thông qua] hàng hóa trung gian. Thế nên các liên hệ kinh tế là rất quan trọng. Dưới thời Tổng thống Barack Obama, Mỹ theo đuổi TPP. Thật không may, cuối cùng họ lại không thể tham gia. Nhưng [dưới] sự lãnh đạo của Nhật Bản, chúng ta đã giúp các bên còn lại tiếp tục với CPTPP. Bây giờ dưới thời Tổng thống [Joe] Biden, lý tưởng là người Mỹ sẽ quay trở lại TPP, nhưng tôi nghĩ về mặt chính trị thì điều đó là không thể.

Vì vậy, họ hiện đã đưa ra một đề xuất, [Khuôn khổ Kinh tế Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương](#), mà họ đang lên kế hoạch đưa ra vào tuần tới. Tôi tin là Nhật Bản đang lên kế hoạch tham gia, và Singapore cũng đang lên kế hoạch tham gia. Nó không hoàn toàn là giải pháp thay thế, nhưng nó là một chương trình nghị sự hướng tới tương lai. Và chúng tôi khuyến khích điều đó. Đó là một ... dấu hiệu có giá trị cho thấy chính quyền Biden hiểu tầm quan trọng của ngoại giao kinh tế ở châu Á, và vì vậy, chúng ta nên ủng hộ họ và kiên trì hơn. Chúng ta nên hy vọng một ngày nào đó tình hình chính trị ở Mỹ sẽ cho phép họ tiếp tục nói về FTA dưới một hình thức nào đó, tiếp tục nói về tiếp cận thị trường. Nhưng mọi chuyện có thể cần một thời gian.

Hỏi: Trước khi chúng ta nói về sáng kiến Khuôn khổ Kinh tế Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương, ông đánh giá thương mại với Trung Quốc như thế nào? Đối với hầu hết các nước châu Á, tỷ trọng thương mại với Trung Quốc đã trở nên lớn hơn nhiều so với 10 năm trước. Và tôi e rằng nhiều nước ở châu Á đang phụ thuộc quá nhiều vào thương mại với Trung Quốc. Vì vậy, nếu Trung Quốc ngừng nhập khẩu từ các nước châu Á, tác động có thể rất nghiêm trọng.

Đáp: Anh không thể không kinh doanh với Trung Quốc. Cơ hội nằm ở đó. Thị trường nằm ở đó. Anh sẽ muốn giao dịch với họ, và sắp tới nhiều quốc gia cũng sẽ chào đón các khoản đầu tư của họ. Nhưng đồng thời, anh cần phát triển thương mại của riêng mình, xây dựng liên kết với phần còn lại của thế giới, với EU, với châu Mỹ, thậm chí là châu Phi và châu Mỹ Latinh – tuy đây là những thị trường mới, nhưng chúng ta phải tìm kiếm tiềm năng ở khắp nơi trên thế giới, và chúng ta phải giữ cân bằng.

Nhưng Trung Quốc hiện vẫn là một người chơi lớn, và do đó, anh sẽ mong đợi phần lớn tỷ trọng thương mại của mình là với Trung Quốc –

tôi thấy chuyện đó là bình thường. Nếu anh nói Trung Quốc là một bên quan trọng, nhưng lại không muốn giao dịch với họ, thì hành động đó không chỉ khiến anh trả giá đắt, mà còn tạo ra nhiều xích mích hơn và ít cơ hội duy trì hòa bình hơn.

Hỏi: *Năm nay, Singapore là nước chủ tịch CPTPP. Trung Quốc và Đài Loan đều đã nộp đơn xin gia nhập. Ông sẽ giải quyết những lá đơn đó như thế nào?*

Đáp: Chúng tôi là chủ tịch. Nhưng đâu phải người quyết định. Chúng tôi chỉ là ‘cảnh sát giao thông’ mà thôi.

Hỏi: *Dẫu thế, tôi vẫn muốn biết suy nghĩ của ông.*

Đáp: Chúng tôi phải xử lý việc này theo các quy định của TPP. Đây là một tổ chức mở. Mọi nền kinh tế đều có thể tham gia. Họ phải đáp ứng các tiêu chuẩn khá cao, và quyết định sẽ được đưa ra dựa trên sự đồng thuận. Điều đó có nghĩa là chủ tịch sẽ tham khảo ý kiến của các nước thành viên, và các nước thành viên sẽ trình bày quan điểm của mình. Và nếu có sự đồng thuận, chấp nhận đàm phán để bắt đầu quá trình gia nhập, thì chúng tôi sẽ bắt đầu.

Tôi nghĩ rằng khâu tham vấn sẽ cần thời gian. Mỗi quốc gia có quan điểm riêng, khác nhau, và họ có thể có các cuộc thảo luận của riêng họ với các quốc gia hoặc nền kinh tế nộp đơn xin gia nhập, trước khi cho chủ tịch biết lập trường của họ. Dù sao thì, chúng tôi cũng mong muốn được nghe quan điểm của họ và xem liệu có sự đồng thuận hay không.

Tôi nghĩ rằng khi đưa ra những quyết định này, các quốc gia sẽ xem xét tính kinh tế của nó, cũng như các khía cạnh thương mại và đầu tư, nhưng tôi khá chắc rằng họ cũng sẽ tính đến mặt chiến lược và các quan điểm rộng hơn.

Hỏi: *Nhưng nếu nói về việc Trung Quốc trở thành thành viên của CPTPP, thì ý tưởng ban đầu của Nhật Bản về hiệp ước là tạo ra đối trọng với sức mạnh kinh tế của Trung Quốc. Bởi nếu có một cường quốc kinh tế thống trị trong khu vực, quốc gia đó sẽ áp đặt các quy tắc thương mại. Nên chúng ta mới cần một số loại năng lực thương lượng tập thể.*

Đáp: Lý tưởng nhất là TPP. Người Mỹ đã có thể tham gia. Sau đó, vào một thời điểm nào đó, người Trung Quốc có thể cân nhắc liệu họ có

muốn tham gia TPP hay không, và khi đó chúng ta có sự cân bằng. Thật không may, bây giờ Mỹ đã không còn tham gia nữa. Và đó là điều mà tôi chắc chắn Nhật Bản sẽ xem xét, và khi chúng tôi tham khảo ý kiến của Nhật Bản với tư cách là chủ tịch ... các vị sẽ cho chúng tôi biết quan điểm của mình. Năm ngoái Nhật Bản là chủ tịch.

Hỏi: Quay trở lại vấn đề cán cân quân sự trong khu vực, châu Âu có NATO để đối đầu với Nga, nhưng châu Á lại không có một khuôn khổ an ninh tập thể. Ông có nghĩ rằng điều đó là cần thiết?

Đáp: Tôi nghĩ lịch sử hai bên là khác nhau. Ở châu Âu, NATO ra đời để phân tách các nước phương Tây với các nước thuộc Hiệp ước Warsaw, khối Xô-viết. Sau khi khối Xô-viết sụp đổ, và Liên Xô tan rã, NATO vẫn tiếp tục tồn tại, và giờ đây trên thực tế đã trở thành một khối đang đối phó với mối đe dọa từ Nga, điều này dù rất giống nhưng không hoàn toàn giống với Chiến tranh Lạnh.

Ở châu Á, lịch sử lại khác. Không bao giờ tồn tại một liên minh hoặc một nhóm ở châu Á, tương đương với NATO. Nhiều nước ở châu Á có quan hệ tốt với Trung Quốc cũng như với Mỹ, và các đồng minh hiệp ước của Mỹ. Một số là đồng minh hiệp ước như Nhật Bản, như Hàn Quốc, như Australia. Nhiều nước không phải đồng minh, nhưng vẫn là bạn của Mỹ, như Singapore – chúng tôi là đối tác hợp tác an ninh. Nhưng thậm chí nhiều đồng minh của phương Tây vẫn duy trì quan hệ quan trọng với Trung Quốc, về thương mại cũng như các quan hệ khác.

Do đó, tôi cho rằng tình hình này vẫn tốt hơn là khi các quốc gia bị chia cắt dọc theo một đường ranh giới, dọc theo đó là hai khối đối đầu nhau. Ý tôi là, có một câu chuyện lịch sử ở châu Âu, nhưng châu Á lại không có, và tôi nghĩ tốt hơn hết là không có và mãi mãi không có.

Hỏi: Cũng nói về Khuôn khổ Kinh tế Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương do Mỹ khởi xướng, quan điểm của ông về nó là tích cực?

Đáp: Vâng, chúng tôi có quan điểm tích cực. ... Lý tưởng nhất là anh muốn có Mỹ và một thỏa thuận FTA với các nước châu Á, nhưng điều đó không thể trở thành hiện thực. Thế nên, đây là một giải pháp thay thế, không phải là một FTA mà là một khuôn khổ phản ánh ý định hợp tác của Mỹ đối với các vấn đề có liên quan tại khu vực. ... Họ nói về chuỗi cung ứng, họ nói về nền kinh tế số, nhiều khả năng nội dung cũng sẽ bao gồm hợp tác kinh tế xanh – đây là những điểm tích cực

được các nước trong khu vực quan tâm và nó giữ cho Mỹ can dự vào khu vực. Do đó, chúng tôi ủng hộ nó.

Hỏi: *Tôi hiểu. Nhưng cũng có những chi tiết vẫn chưa rõ ràng. Ông mong đợi loại kết quả nào?*

Đáp: Không, các chi tiết chưa được thương lượng. Nhưng các đề mục đã được xác định rồi. Và vì vậy, chúng tôi sẽ tham gia, sẽ cố gắng tìm ra thứ gì đó thực chất và cùng có lợi nhất có thể.

Hỏi: *Nhưng ông mong đợi sáng kiến này mang lại lợi ích như thế nào cho đất nước mình?*

Đáp: Họ đã liệt kê bốn điều ... thương mại, chuỗi cung ứng, năng lượng sạch, khử cacbon, sau đó là thuế và chống tham nhũng. Những lĩnh vực này đều rất rộng. Như tôi đã nói, từ quan điểm của chúng tôi, chúng tôi quan tâm đến nền kinh tế kỹ thuật số. Chúng tôi cũng muốn thảo luận về hợp tác kinh tế xanh, năng lượng bền vững, tài chính bền vững, và việc xác lập quy tắc về giao dịch carbon.

Tóm lại, chúng tôi thấy có cơ hội để đi đến một thỏa thuận và chúng tôi muốn bắt đầu nói chuyện.

Hỏi: *Tôi muốn hỏi ông về sự hợp tác giữa Singapore và Nhật Bản. Chúng ta biết hai bên đang có quan hệ tốt, nhưng ông có nhận thấy bất kỳ lĩnh vực cụ thể nào mà chúng ta có thể cải thiện không?*

Đáp: Nền kinh tế kỹ thuật số là một trong số đó. Chúng tôi có Sáng kiến Quốc gia Thông minh. Các vị có cái gọi là Tầm nhìn Quốc gia về Thành phố Kỹ thuật số Xanh mà tôi tin là do Thủ tướng [Fumio] Kishida khởi xướng, và tôi nghĩ chúng ta có thể học hỏi lẫn nhau để phát triển các thành phố thông minh cũng như cách triển khai quản trị kỹ thuật số, chính phủ kỹ thuật số. Mọi quốc gia trên thế giới đều đang cố gắng thực hiện điều này. Một số như Estonia đã tiến rất xa. Ở Singapore, chúng tôi có một số sáng kiến. Một số tiến bộ hơn những sáng kiến khác, nhưng chúng tôi vẫn tiếp tục học hỏi. Đó là lĩnh vực thứ nhất.

Ngoài ra, tôi vừa nói về nền kinh tế xanh. Đó cũng là một lĩnh vực mà chúng ta có thể hợp tác, về năng lượng thay thế và phát triển các nền kinh tế bền vững. Hơn nữa, chương trình nghị sự cũng có nhiều đề mục tồn tại đã lâu nhưng vẫn chưa được triển khai, chúng tôi hy vọng

có thể trong môi trường này, thời kỳ hậu COVID, mọi thứ sẽ dần được thực hiện.

Ví dụ, chúng ta có Hiệp định Đối tác Kinh tế Nhật Bản-Singapore, đã được ký từ 2002. Dù đã có một bản cập nhật, nhưng nó thực sự cần được cập nhật lại. Và Nhật Bản đã không thể làm điều này, bởi vì các vị còn bận tâm đàm phán TPP và [Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực]. Nhưng chuyện đó đã xong. Vì vậy, tôi hy vọng rằng bây giờ chúng ta có thể quay lại với chủ đề này và thảo luận về việc nâng cấp nó.

Hỏi: Ông muốn thương lượng điều gì?

Đáp: Không có thương lượng nào cả. Điều chúng tôi muốn là cập nhật hiệp định. Một lĩnh vực khác cũng lâu đời là hàng không dân dụng và cụ thể là quyền hàng không. Chúng tôi muốn tăng cường liên kết hàng không với Singapore và đặc biệt là các chuyến bay đến Haneda [sân bay ở Tokyo].

Hỏi: Ông muốn tăng số lượng chuyến bay?

Đáp: Tất nhiên. Nhu cầu là có thật. Nhật Bản hiện vẫn đang hạn chế việc đi lại nhưng rất sớm thôi, các vị sẽ thay đổi quy định và tôi nghĩ chúng ta nên chuẩn bị cho điều đó.

Hỏi: Chúng tôi đã có cơ hội phỏng vấn ông cách đây 3 năm, và về TPP, ông cho biết quan điểm của Singapore là hoan nghênh Trung Quốc tham gia. Bây giờ khi Trung Quốc xin gia nhập CPTPP, quan điểm của ông có thay đổi không, và ông có nghĩ rằng điều này sẽ mang lại nhiều lợi thế hơn là bất lợi cho các nước thành viên?

Đáp: Vâng, chúng tôi hoan nghênh Trung Quốc tham gia. Tôi đã nói công khai như vậy. ... Giờ thì, trước tiên họ phải đáp ứng các tiêu chuẩn. Họ nói rằng họ sẽ làm điều đó, nhưng nó sẽ phải được thảo luận chi tiết. Nhưng cuối cùng, quyết định được đưa ra dựa trên sự đồng thuận của các thành viên, và các thành viên còn lại có thể có quan điểm khác nhau. Chúng tôi sẽ phải lắng nghe. Chúng tôi đóng vai chủ tịch, nhưng chúng tôi không quyết định.

Hỏi: Theo ông, cuộc xâm lược của Nga vào Ukraine có thể tác động như thế nào đến cách tiếp cận của Trung Quốc ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương, bao gồm Biển Đông và Eo biển Đài Loan?

Đáp: Tôi nghĩ chắc chắn nó sẽ có tác động đến khu vực của chúng ta, vì nó ảnh hưởng đến trật tự toàn cầu, vì nó làm suy yếu trật tự toàn cầu, và điều đó khiến rất nhiều quốc gia trong khu vực lo lắng.

Do đó, các nước giờ đây sẽ tự đánh giá lại chủ trương quốc phòng, chi tiêu, và chiến lược của họ, cũng như con đường tương lai cho khu vực nói chung – làm thế nào để đi tiếp, và tránh những sai lầm dẫn đến chiến tranh như ở Ukraine, ở châu Âu.

Đó là một câu hỏi cần được xem xét, không phải chỉ bởi chúng tôi, không chỉ bởi các nước nhỏ, mà cả các nước lớn. Bởi vì nếu xung đột xảy ra, rất hiếm khi vấn đề chỉ đến từ một phía. Hiện tại, đối với các tình huống cụ thể ở Biển Đông, tôi không nghĩ rằng tác động của chúng là đáng kể, vì ở Biển Đông, đang có một quá trình thảo luận về Bộ Quy tắc Ứng xử giữa ASEAN và Trung Quốc cũng như các quốc gia có yêu sách liên quan. Việc đó đang được tiến hành, dù tôi nghĩ sẽ mất một thời gian, và nó sẽ là một cuộc đàm phán khó khăn, nhưng nó đang diễn ra rồi. Tôi tin rằng các nước có liên quan đều hiểu điều này. Đôi khi sự cố có thể xảy ra, nhưng tôi nghĩ nhìn chung các nước đều không muốn xảy ra đụng độ, va chạm thực tế trên Biển Đông.

Đài Loan tự nó là một vấn đề rất phức tạp. Tôi chắc rằng người Trung Quốc đang nghiên cứu rất kỹ các bài học của cuộc chiến ở Ukraine. Tôi chắc rằng ở bên kia bờ eo biển, Đài Loan cũng đang nghiên cứu rất kỹ những bài học của cuộc chiến ở Ukraine. Và tôi hy vọng rằng họ sẽ tìm được kết luận giúp họ quản lý vấn đề một cách khôn ngoan.

Tôi có thể nói rằng nhiều người trong chúng ta, khi nhìn vào tình hình Ukraine, sẽ rút ra kết luận là khi có xung đột, chuyện bắt đầu là rất dễ dàng, kết thúc như thế nào mới khó. Và anh phải đánh giá không chỉ những gì trực tiếp xảy ra trong cuộc xung đột, mà còn những hậu quả rộng lớn hơn trên phạm vi quốc tế, các quốc gia khác sẽ phản ứng như thế nào, nó ảnh hưởng như thế nào đến vị thế của anh trên trường quốc tế, và cả cái giá của chiến tranh và đổ máu.

Điều duy nhất tồi tệ hơn việc thắng trận là việc thua trận. Ngay cả khi giành chiến thắng trong cuộc chiến, bất cứ ai tuyên bố rằng họ đã thắng trong cuộc chiến ở Ukraine, người đó đã phải trả một cái giá rất đắt. Và tôi hy vọng rằng ở eo biển Đài Loan, những bài học này sẽ được đưa ra cân nhắc, và chúng ta sẽ có thể quản lý vấn đề một cách hòa bình.

Nga xâm lược Ukraina 2022

Capture à partir de : [Wikipedia tiếng Việt](#)



Tổng thống Ukraina: “Quyền phủ quyết” của Nga khiến Liên Hiệp Quốc “bế tắc”

Đăng ngày: 21/09/2023 - 13:42

Capture à partir de : [RFI](#)

Hôm qua, 20/09/2023, tổng thống Ukraina Volodymyr Zelensky lần đầu tiên có bài phát biểu tại Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc kể từ đầu cuộc xâm lăng của Nga. Lãnh đạo Ukraina tố cáo “quyền phủ quyết trong tay Nga” khiến Liên Hiệp Quốc rơi vào “bế tắc”.



Tổng thống Volodymyr Zelenskiy phát biểu trong cuộc họp của Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc về khủng hoảng Ukraina tại trụ sở Liên Hiệp Quốc ở New York, Hoa Kỳ, ngày 20/09/2023. REUTERS - MIKE SEGAR

Trước mặt đại sứ Nga tại Liên Hiệp Quốc, Vassili Nebenzia, tổng thống Zelensky nhấn mạnh, cho dù “đa số các quốc gia thành viên Liên Hiệp Quốc nhìn nhận sự thật về cuộc chiến tranh này”, “một cuộc gây hấn tội phạm và không thể biện minh được của nước Nga”, nhưng “cộng đồng quốc tế đã bất lực trong việc ngăn chặn cuộc chiến tranh này, bởi mọi cố gắng đều vấp phải quyền phủ quyết nằm trong tay kẻ xâm lược hoặc những kẻ ủng hộ họ”.

Theo TV5 Monde, một dấu hiệu cho thấy không khí căng thẳng trong cuộc họp là khi đại sứ Nga khiếu nại về việc tổng thống Ukraina được

xếp phát biểu trước các thành viên khác của Hội Đồng Bảo An. Đại sứ Nga lên án định chế quốc tế này bị biến thành một “sân khấu” cho lãnh đạo Ukraina độc diễn. Đáp lại chỉ trích của đại sứ Nga, thủ tướng Edi Rama của Albani, hiện là chủ tịch luân phiên Hội Đồng Bảo An, lưu ý: “Các vị hãy chấm dứt chiến tranh, thì khi đó tổng thống Zelensky sẽ không còn cần phải lên tiếng nữa”.

Trong bài phát biểu hôm qua, tổng thống Ukraina cũng kêu gọi cải cách Hội Đồng Bảo An. Theo ông Zelensky, “việc hàng tỉ dân cư trên hành tinh, với Liên Hiệp Châu Phi, Nhật Bản, Đức và khối Hồi giáo, không có đại diện tại định chế này là điều bất công”.



Sức mạnh không đồng nghĩa với lẽ phải, chiến tranh phi lý tất thất bại: Josep Borrell, Đại diện Cấp cao về Ngoại giao và Chính sách An ninh của Liên minh châu Âu

03.03.2022

Capture à partir de : eeas.europa.eu

Trong thời khắc đen tối này, khi chúng ta chứng kiến cuộc xâm lược vô cớ và phi nghĩa của Nga tại Ukraine cũng như những chiến dịch quy mô nhằm thao túng và làm sai lệch thông tin, rất cần thiết phải phân biệt giữa một bên là những lời dối trá – được bịa ra để biện minh cho những gì không thể biện minh – và một bên là sự thật.

Trong thời khắc đen tối này, khi chúng ta chứng kiến cuộc xâm lược vô cớ và phi nghĩa của Nga tại Ukraine cũng như những chiến dịch quy mô nhằm thao túng và làm sai lệch thông tin, rất cần thiết phải phân biệt giữa một bên là những lời dối trá – được bịa ra để biện minh cho những gì không thể biện minh – và một bên là sự thật. Sự thật chỉ ra rằng, nước Nga, một quyền lực hạt nhân lớn, đã tấn công và xâm lược một quốc gia láng giềng hòa bình và dân chủ, một quốc gia không gây ra mối đe dọa nào hay khiêu khích Nga. Ngoài ra, Tổng thống Putin cũng đe dọa trả đũa bất cứ quốc gia nào hỗ trợ cho người dân Ukraine. Cách sử dụng vũ lực và sức ép như vậy không có chỗ trong thế kỷ 21.

Điều Tổng thống Putin đang làm không chỉ là một sự vi phạm nghiêm trọng luật pháp quốc tế, mà còn là sự vi phạm những nguyên tắc cơ bản của con người về sự chung sống. Với quyết định của Putin đem chiến tranh trở lại châu Âu, chúng ta thấy sự trở lại của thứ “luật rừng” mà ở đó, sức mạnh đồng nghĩa với lẽ phải. Mục tiêu không chỉ là Ukraine, mà còn là cả an ninh của châu Âu và trật tự quốc tế dựa trên

các nguyên tắc, dựa trên hệ thống của Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế.

Sự gây hấn của Putin đang lấy đi những sinh mạng vô tội, phá hủy mong ước được sống hòa bình của người dân. Các mục tiêu dân sự đang bị tấn công, và đây rõ ràng là sự vi phạm luật nhân đạo quốc tế, đẩy người dân vào cảnh di tản. Chúng ta đang chứng kiến những diễn tiến của một thảm họa nhân đạo. Những tháng qua, chúng ta đã có những nỗ lực chưa từng có nhằm đạt được giải pháp ngoại giao. Nhưng Putin đã nói dối tất cả những người đã gặp ông ta, vờ rằng ông ta quan tâm đến một giải pháp hòa bình. Thay vào đó, ông ta quyết định triển khai một cuộc xâm lược toàn diện, một cuộc chiến tổng lực.

Nước Nga phải dừng ngay lập tức các hoạt động quân sự của mình, và rút quân vô điều kiện khỏi toàn bộ lãnh thổ Ukraine. Belarus cũng cần có hành động tương tự, và phải dừng ngay sự tham gia của mình trong chiến dịch gây hấn này, cũng như phải tôn trọng những nghĩa vụ quốc tế. Liên minh châu Âu đồng lòng đưa ra sự hỗ trợ to lớn cho Ukraine và công dân Ukraine. Đây là một vấn đề giữa sự sống và cái chết. Tôi đang chuẩn bị một gói hỗ trợ khẩn cấp cho lực lượng vũ trang của Ukraine trong cuộc chiến của họ.

Để đáp lại, cộng đồng quốc tế giờ sẽ triển khai một sự cô lập toàn diện đối với Nga, qua đó buộc Putin phải chịu trách nhiệm cho sự gây hấn của ông ta. Chúng tôi sẽ trừng phạt những người tài trợ ngân sách cho cuộc chiến, sẽ làm tê liệt hệ thống ngân hàng của Nga và khả năng tiếp cận nguồn dự trữ quốc tế.

Liên minh châu Âu và các đối tác đã áp đặt các biện pháp trừng phạt lớn với Nga, nhằm vào lãnh đạo và giới tinh hoa nước này, cũng như các ngành chiến lược của nền kinh tế do Điện Kremlin điều hành. Mục đích không phải là để gây tổn hại cho người dân Nga, mà để làm suy yếu khả năng tài trợ của Điện Kremlin cho cuộc chiến phi nghĩa này. Để làm được điều đó, chúng tôi hợp tác chặt chẽ với các đối tác và đồng minh của mình – Hoa Kỳ, Canada, Vương quốc Anh, Nhật Bản, Hàn Quốc và Australia. Chúng ta cũng chứng kiến nhiều quốc gia từ khắp nơi trên thế giới, gồm ở cả Việt Nam, bày tỏ sự quan ngại về toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền của Ukraine. Trước cuộc tấn công kinh hoàng của Nga với một quốc gia độc lập và tự chủ, chúng ta cùng nhau đứng về phía chính nghĩa của lịch sử.

Để biện minh cho những tội ác của mình, cách đây vài tuần Điện Kremlin và những người ủng hộ đã bắt đầu triển khai một chiến dịch lớn nhằm gây nhiễu loạn thông tin. Chúng ta đã thấy các phương tiện truyền thông nhà nước Nga và hệ sinh thái của họ rao giảng những lời dối trá trên các mạng xã hội với mục đích lừa gạt và thao túng.

Các nhà tuyên truyền của Điện Kremlin gọi cuộc xâm lược này là “một chiến dịch đặc biệt”, nhưng lối nói tránh này không thể che giấu được sự thật rằng chúng ta đang chứng kiến một cuộc xâm lược tổng lực nhắm vào Ukraine, với mục tiêu phá hủy sự tự do, chính phủ hợp pháp và các cấu trúc dân chủ. Việc gán mác “tân phát xít” và “phân biệt Nga” cho chính quyền Kyiv là hoàn toàn vô lý: bởi tất cả các hình thái của Chủ nghĩa Phát xít đều bị cấm ở Ukraine. Ở Ukraine ngày nay, các ứng cử viên cực hữu thuộc về thiểu số và nhận được rất ít sự ủng hộ, và không đạt được điều kiện để có ghế trong quốc hội. Chính phủ Ukraine không cô lập Donbass và cũng không cấm sự hiện diện của ngôn ngữ và văn hóa Nga. Donetsk và Luhansk không phải là các nền cộng hòa, đây là những vùng thuộc Ukraine bị kiểm soát bởi các nhóm vũ trang ly khai với sự ủng hộ của Nga.

Chúng ta biết điều này – và nhiều người Nga cũng biết. Đã có những cuộc biểu tình dũng cảm diễn ra ở các thành phố trên khắp nước Nga kể từ khi cuộc xâm lược này bắt đầu, yêu cầu chấm dứt sự gây hấn với một quốc gia láng giềng hòa bình. Chúng ta nghe thấy họ và nhận ra sự dũng cảm khi họ lên tiếng, và chúng ta cũng thấy nhiều nhân vật công chúng nổi tiếng ở Nga cũng phản đối cuộc xâm lược phi lý này.

Tôi tiếp tục làm việc với các đối tác của chúng tôi trên khắp thế giới để đảm bảo hành động chung của cộng đồng quốc tế chống lại hành vi của Điện Kremlin. Vào ngày 25 tháng 2, chỉ có Nga phủ quyết Nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc về hành động gây hấn của Nga đối với Ukraine, trong khi Trung Quốc, Ấn Độ và Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất bỏ phiếu trắng. Từ khắp nơi trên thế giới, các quốc gia lên án các cuộc tấn công của Nga và tại Đại hội đồng, toàn thể cộng đồng quốc tế cần hợp lực để giúp chấm dứt hành động xâm lược quân sự của Nga bằng cách thông qua Nghị quyết liên quan của Liên hợp quốc.

Cũng giống như người dân ở châu Âu, người dân Việt Nam không may hiểu quá rõ về chiến tranh. Họ đã trải qua những nỗi đau của người dân vô tội, và thấu hiểu tầm quan trọng của sự đấu tranh cho tự

do, cho sự toàn vẹn chủ quyền và lãnh thổ của đất nước. Họ hiểu rõ những gì người dân Ukraine đang trải qua.

Và chính bởi những ký ức cay đắng về chiến tranh, và bởi họ trân trọng hòa bình, người dân Việt Nam cần sát cánh bên người dân Ukraine và đông đảo cộng đồng quốc tế, nhằm kêu gọi chấm dứt cuộc chiến phi lý này.

Với cuộc chiến này tại Ukraine, thế giới sẽ không bao giờ còn như trước. Thời điểm này, hơn tất cả, là lúc các xã hội và các đồng minh cùng đồng lòng xây dựng một tương lai dựa trên sự tin tưởng, công lý và tự do. Đây là thời điểm để đứng dậy và lên tiếng. Sức mạnh không đồng nghĩa với lẽ phải. Điều này chưa bao giờ đúng. Và sẽ không bao giờ đúng.



Nga đánh Ukraine: Việt Nam có đứng lên trước ‘tiền lệ nguy hiểm’ về xâm phạm lãnh thổ?

26/02/2022

VOA Tiếng Việt

Capture à partir de : [voatiengviet](https://www.voatiengviet.com)



Một người đàn ông đọc báo Tuổi Trẻ với bản tin xung đột ở Ukraine trên trang nhất hôm 25/2 tại một cửa hàng ở Hà Nội. Chính quyền Hà Nội chưa đưa ra quan điểm sau khi Nga phát động cuộc tấn công vào lãnh thổ Ukraine hôm 24/2.

“Chiến dịch quân sự” của Nga ở Đông Ukraine mà Mỹ và phương Tây gọi là hành động “xâm lược” được xem là một tiền lệ xấu để Trung Quốc làm theo trong khi Việt Nam “ở thế khó” và không thể “lên án Nga”

Trong khi Mỹ và các nước phương Tây gọi “chiến dịch quân sự đặc biệt” mà Tổng thống Nga Vladimir Putin phát động ở miền đông Ukraine hôm 24/2 là hành động “xâm lược” thì Trung Quốc, nước đang bị phương Tây chỉ trích về ý đồ bành trướng lãnh thổ ở châu Á, phủ nhận việc này và tránh lên án Nga.

Người phát ngôn Bộ Ngoại giao ở Bắc Kinh, Hoa Xuân Oánh, hôm 24/2 nói rằng “đây có lẽ là sự khác biệt giữa Trung Quốc và phương

Tây” vì Trung Quốc không “vội vàng đi đến kết luận” rằng đó là một cuộc xâm lược. Một người phát ngôn khác của BNG Trung Quốc, Ông Văn Bản, hôm 25/2 giữ nguyên quan điểm này và nói rằng Trung Quốc “hiểu những lo ngại chính đáng của Nga về các vấn đề an ninh.”

Việt Nam, một đối tác thân thiết của Nga, chưa có phản ứng gì sau khi Nga tấn công Ukraine. VOA đã gửi yêu cầu bình luận tới người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam.

Phản ứng về diễn biến tình hình ở Ukraine ngay trước khi diễn ra cuộc tấn công của Nga, Bộ Ngoại giao Việt Nam hôm 23/2 đưa ra một tuyên bố của người phát ngôn Lê Thị Thu Hằng dưới hình thức trả lời câu hỏi của phóng viên Việt Nam và nước ngoài.

Bà Hằng cho biết “Việt Nam quan tâm theo dõi những diễn biến căng thẳng gần đây xung quanh tình hình Ukraine và kêu gọi các bên kiềm chế, tăng cường đối thoại, thúc đẩy các biện pháp ngoại giao nhằm giải quyết hoà bình các bất đồng” theo luật pháp quốc tế.

“Việt Nam không thể gọi đó là xâm lược,” Tiến sỹ Hà Hoàng Hợp của Viện nghiên cứu Đông Nam Á ISEAS-Yusof Ishak nhận định. “Tôi nghĩ là đến giờ này chính phủ Việt Nam không gọi đó là xâm lược thì họ sẽ không nói. Việt Nam không có khả năng lên án nước Nga.”

Nga là nước có mối quan hệ ở tầm cao nhất với Việt Nam, tức đối tác chiến lược toàn diện. Ngoài Nga, chỉ có Trung Quốc và Ấn Độ có quan hệ ở tầm mức này với Việt Nam.

“Các lãnh đạo Việt Nam đang ở một tình thế rất khó khi Nga là một đồng minh lâu năm của họ,” Giáo sư Zachary Abuza của Đại học Chiến tranh Quốc gia ở Washington DC, với chuyên sâu về Đông Nam Á, nhận định. “(Nga) là nhà cung cấp lớn nhất các loại vũ khí hiện cho quá trình hiện đại hoá quân sự của Việt Nam và (Hà Nội) luôn có mối quan hệ thân thiện với Moscow.”

Nga là nguồn cung cấp vũ khí chính cho Việt Nam trong thời gian chiến tranh với Mỹ. Hiện tại, trọng tâm trong quá trình hiện đại hoá quân sự của Việt Nam cũng là các thiết bị quân sự từ Nga, nước đã bán cho Việt Nam các loại tàu ngầm, tàu chiến, máy bay chiến đấu phản lực chống hạm và tên lửa đất đối không tiên tiến.

“Nhưng cái mà Moscow đang làm hiện nay đặt ra một mối đe dọa rất lớn cho Việt Nam,” GS Abuza, người chuyên nghiên cứu về các lĩnh

vực pháp quyền, an ninh hàng hải và tiến trình hòa bình, nói. “Nó tạo ra một tiền lệ pháp lý nguy hiểm. Những gì mà ông Vladimir (Putin) đã làm về cơ bản cho thấy rằng một số quốc gia có chủ quyền ít hơn. Và những gì ông ấy đã làm nói lên rằng chúng ta có quyền can thiệp vào một quốc gia để thay đổi lãnh đạo của họ, để khiến họ dễ uốn nắn hơn, để họ trở nên ngoan ngoãn hơn.”

Ông Putin nói rằng ông không có lựa chọn nào khác ngoài việc ra lệnh tiến hành điều mà ông gọi là một chiến dịch đặc biệt chống lại Ukraine. Phát biểu trên truyền hình sau khi công nhận độc lập ở Donetsk và Luhansk, ông Putin nói Ukraine là vùng đất cổ của nước Nga và là một phần không thể tách rời trong lịch sử nước Nga.

Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelenskyy so sánh cuộc xâm lược của Nga nhắm vào đất nước ông với các chiến dịch quân sự của Đức Quốc xã trong Chiến tranh Thế giới lần thứ 2.

Tổng thư ký NATO Jens Stoltenberg hôm 24/2 nói Nga đã “chọn con đường xâm lược chống lại một quốc gia có chủ quyền và độc lập.” Các nhà lãnh đạo khối Liên minh châu Âu gọi đây là một cuộc tấn công “vô cớ” trong khi Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Antonio Guterres khẩn nài ông Putin “đừng cho phép bắt đầu ở châu Âu điều có thể là cuộc chiến tồi tệ nhất kể từ đầu thế kỷ.”

Nhiều cuộc biểu tình đã diễn ra trên khắp thế giới để lên án việc xâm chiếm lãnh thổ của Nga ở Ukraine.

Tổng thống Mỹ Joe Biden hôm 24/2 tuyên bố áp thêm các chế tài đối với Nga và nói rằng ông Putin “đã chọn cuộc chiến tranh này”. Các biện pháp trừng phạt mới của Mỹ nhắm vào các ngân hàng, giới tài phiệt và các lĩnh vực công nghệ cao của Nga.

‘Tiền lệ nguy hiểm’

Dù truyền thông chính thống của Việt Nam tỏ ra ủng hộ Nga nhưng nhiều người dân trong nước và cả người Việt ở nước ngoài không tán thành với việc Nga tấn công Ukraine.

TS Hợp, người từng sống và làm việc gần 20 năm ở Đông Âu – trong đó có Nga – và hiện đang sống ở Việt Nam, cho biết nhiều người dân trong nước “thất vọng” về việc Nga đánh Ukraine dù rằng có những người ủng hộ việc này. Những người dân Việt Nam sống ở Kharkiv

của Ukraine nói với VOA rằng họ phải sợ hãi và lo lắng cho tương lai trong khi “căm ghét” ông Putin và gọi ông là “kẻ xâm lược.”

Trong khi Việt Nam và nhiều nước Đông Nam Á khác đang giữ im lặng trước hành động xâm chiếm Ukraine của Nga để tránh một cuộc xung đột mà họ lo ngại có thể gây tổn hại kinh tế cho họ thì Trung Quốc tỏ rõ quan điểm đứng về phía Nga khi không lên án việc này. Trước khi Thế vận hội Olympic mùa đông diễn ra ở Bắc Kinh, ông Putin đã gặp mặt Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tại đây và hai bên đã tăng cường hợp tác chiến lược. Trong khi Nga nhất trí coi Đài Loan là một phần không thể tách rời khỏi Trung Quốc thì Trung Quốc cùng với Nga phản đối việc mở rộng thêm NATO, khối liên minh quân sự mà Ukraine muốn gia nhập.

“Trung Quốc có thể có một số lo ngại về hậu quả kinh tế lâu dài của cuộc chiến tranh nhưng họ đứng về phía Nga và điều này sẽ tạo ra một tiền đề rất nguy hiểm cho Việt Nam,” GS Abuza nói và cho rằng Việt Nam công nhận lãnh thổ của Ukraine nhưng nếu để Nga xâm chiếm được Ukraine thì điều này sẽ biện minh cho các tuyên bố lãnh thổ của Trung Quốc đối với Đài Loan, Việt Nam và các quốc gia Đông Nam Á khác trên Biển Đông.

Ngoại trưởng Trung Quốc Dương Khiết Trì từng nói tại một diễn đàn khu vực ASEAN ở Hà Nội năm 2010, khi có cả Ngoại trưởng Mỹ lúc đó Hillary Clinton tham dự, rằng: “Trung Quốc là một nước lớn và các nước khác là các nước nhỏ, đó là một thực tế.”

Mặc dù ông Putin nói không có ý định xâm chiếm Ukraine nhưng vị tổng thống Nga muốn có một chính phủ “chư hầu” như Belarus, theo GS Abuza. Vị giáo sư của Đại học Chiến tranh Quốc gia Mỹ còn cho rằng ông Putin đang làm sống lại quan niệm cũ của Liên Xô về “chủ quyền hạn chế” – tức các cường quốc có chủ quyền và các quốc gia yếu hơn thì có ít chủ quyền hơn – và nếu họ không tuân theo các yêu cầu của các cường quốc thì họ sẽ tự rơi vào sự can thiệp quân sự và chính trị.

Singapore có lẽ là nước đưa ra một tuyên bố mạnh mẽ nhất ở Đông Nam Á về tình hình Ukraine khi ngoại trưởng nước này hôm 23/2 nói rằng Singapore vô cùng lo ngại về quyết định công nhận độc lập của hai khu vực tách khỏi Ukraine. Trước đó Bộ Ngoại giao Indonesia nói chung chung rằng nước này lên án bất kỳ hành động nào cho thấy sự vi phạm lãnh thổ và chủ quyền quốc gia một cách rõ ràng.

GS Abuza, tác giả nhiều cuốn sách về Đông Nam Á trong đó có 1 cuốn về chính trị Việt Nam, cho rằng nếu Hà Nội và các quốc gia Đông Nam Á khác không đứng lên và bảo vệ nguyên tắc cốt lõi của luật pháp quốc tế và chủ quyền bất khả xâm phạm của các quốc gia thì “họ không có ai khác ngoài tự trách mình khi chủ quyền của họ bị đe dọa.”

Tương tự với ý kiến này, TS Hợp cũng cho rằng Việt Nam nên có thái độ rõ ràng với Nga để qua đó cho thấy thái độ của họ với Bắc Kinh, bởi theo vị tiến sỹ của viện nghiên cứu có trụ sở ở Singapore, khủng hoảng ở Ukraine sẽ cho Trung Quốc cơ hội “doạ nạt” các nước Đông Nam Á và cả Bắc Á, tạo ra rủi ro an ninh cao hơn cho khu vực.

Việt Nam hiện đang tìm cách đa dạng hoá nguồn cung vũ khí để giảm phụ thuộc vào Nga, như mua tên lửa của Israel và nhiều khả năng sắp tới là của Ấn Độ trong khi đã đạt được thỏa thuận chuyển giao thiết bị công nghệ quốc phòng của Nhật Bản. Việt Nam cũng có giao thương với Mỹ, Nhật Bản và các nước khác nhiều hơn với Nga. Đó là lý do vì sao GS Abuza cho rằng Việt Nam có thể “đứng lên vì các nguyên tắc cơ bản cho trật tự quốc tế” bởi nếu không, theo ông, nó sẽ làm cho Việt Nam dễ bị tổn thương. Còn theo TS Hợp, Nga không phải là một nước cộng sản nữa và quan hệ giữa Việt Nam và Nga không còn dựa trên ý thức hệ để ngăn cản Việt Nam đưa ra quan điểm rõ ràng với Nga về vụ tấn công vào lãnh thổ Ukraine.



[Việt Nam kêu gọi kiềm chế ở Ukraine, còn báo Đảng bênh Nga](#)

24/02/2022

VOA Tiếng Việt

Capture à partir de : [voatiengviet](https://www.voatiengviet.com)



Xe bọc thép của quân đội Nga trên đường phố thị trấn Armyansk, Crimea, hôm 24/2, sau khi Tổng thống Putin ra lệnh mở chiến dịch quân sự ở Ukraine

Bộ Ngoại giao Việt Nam đã kêu gọi các bên xung đột ở Ukraine kiềm chế trong lúc một tờ báo Đảng hàng đầu đổ lỗi cho phương Tây và biện hộ cho hành động Nga tấn công Ukraine là ‘không thể không làm sau khi bị NATO khước từ mọi yêu sách’.

Giao tranh đã nổ ra ở Ukraine sau khi Tổng thống Nga Vladimir Putin hôm 24/2 ra lệnh tiến hành một chiến dịch quân sự đặc biệt ở Ukraine với mục đích ‘bảo vệ người dân trước các tội ác của chính quyền Ukraine’ và ‘phi quân sự hóa nước này’.

Hành động này của Nga đã bị Mỹ và các nước đồng minh phương Tây gọi là ‘xâm lược’ và lên án mạnh mẽ. Riêng Trung Quốc không hề chỉ trích Nga và cũng không gọi hành động của Nga là ‘xâm lược’.

Về phần mình, Bộ Ngoại giao Việt Nam cho biết nước này đang ‘quan tâm theo dõi những diễn biến căng thẳng gần đây xung quanh tình hình Ukraine’.

“Việt Nam kêu gọi các bên kiềm chế, tăng cường nỗ lực đối thoại, thúc đẩy các biện pháp ngoại giao nhằm giải quyết hòa bình các bất đồng trên cơ sở tôn trọng Hiến chương Liên Hiệp Quốc và các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, góp phần bảo đảm hòa bình, an ninh, ổn định ở khu vực và trên toàn thế giới,” bà Lê Thị Thu Hằng, phát

ngôn nhân Bộ Ngoại giao, nói hôm 23/2 trước khi Nga bắt đầu thực hiện “chiến dịch quân sự” tại miền Đông Ukraine.

Bà Hằng cũng cho biết Đại sứ quán Việt Nam tại Ukraine cũng ‘đã thường xuyên liên lạc để nắm tình hình người Việt ở đây’ và ‘sẵn sàng các biện pháp bảo hộ công dân khi cần thiết’.

Khác với các nước phương Tây đã khuyến cáo công dân của mình rời khỏi Ukraine và sơ tán nhân viên ngoại giao, Hà Nội cho đến nay vẫn cho rằng chưa cần thiết sơ tán công dân của mình ra khỏi Ukraine.

Theo thông tin bà Hằng nói với báo chí thì hiện nay ở hai khu vực ly khai Donetsk và Luhansk có ‘khoảng 100 kiều dân Việt Nam sinh sống’ và ‘tình hình tương đối ổn định. Theo một số người Việt sống ở miền đông Ukraine nói với VOA thì cuộc sống của họ ‘vẫn diễn ra bình thường’.

Ông Nguyễn Hồng Thạch, Đại sứ Việt Nam ở Ukraine, được trang mạng Zing dẫn lời bày tỏ tin tưởng rằng ‘sẽ không có chiến tranh lớn’ sau khi ông Putin công nhận độc lập hai nhà nước cộng hòa tự xưng Luhansk và Donetsk.

‘Lỗi ở NATO’

Một ngày trước khi ông Putin đưa quân vào Ukraine, hôm 22/2, báo Quân đội Nhân dân, một trong những tờ báo ‘thành trì’ bảo vệ tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, đã cho đăng một bài xã luận đổ lỗi cho phương Tây về tình hình hiện nay ở Ukraine.

Dưới nhan đề ‘Khi cánh cửa đối thoại khép lại’, bài xã luận của tác giả Ngọc Hưng không hề nhắc đến chữ ‘xâm lược’ như cách gọi của phương Tây mà cho rằng Nga ‘đang bảo vệ hàng trăm nghìn công dân được cấp hộ chiếu Nga đang sinh sống ở miền đông Ukraine’.

“Nếu xem tổng thể quá trình dẫn tới hành động này của Nga sẽ thấy Moscow thực sự đã bị dồn vào thế không thể không hành động khi các đề nghị bảo đảm an ninh mà Moscow đưa ra bị Mỹ và Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) phớt lờ, khép lại cánh cửa đối thoại,” bài xã luận viết.

Theo đó, bài báo lập luận Moscow buộc phải hành động sau khi ‘không gian an ninh của mình ngày càng bị thu hẹp’ theo đà mở rộng của khối quân sự Bắc Đại Tây Dương đến áp sát biên giới Nga.

Tác giả Ngọc Hưng cho rằng phía Nga đã nói rất rõ quan ngại của mình với NATO, thậm chí còn vạch ra lần ranh đỏ về các đảm bảo an ninh mà họ muốn Mỹ và phương Tây đáp ứng, trong đó cấm vĩnh viễn không cho Kiev gia nhập NATO. Tuy nhiên, Mỹ đã bác bỏ hoàn toàn các yêu sách này.

Vì thái độ của Mỹ và NATO như vậy nên, bài xã luận viết, Tổng thống Nga Vladimir Putin cho rằng Nga ‘toàn quyền áp dụng các biện pháp đáp trả để bảo đảm an ninh của mình’.

“Với bước đi mới của Nga, có thể hiểu Nga đã chủ động hành động để bảo đảm an ninh của chính mình khi cánh cửa đối thoại với Mỹ và NATO gần như đã khép lại sau nhiều nỗ lực của các bên,” bài xã luận viết.

Bài báo khen ngợi Nga ‘giữ đúng cam kết, giữ danh dự khi không tấn công quân sự vào Ukraine cho dù đã triển khai quân đội tới Donbass với nhiệm vụ mà Moscow gọi là gìn giữ hòa bình bởi xung đột vũ trang đã diễn ra ở khu vực này những ngày gần đây’. Tuy nhiên, chỉ hai ngày sau khi bài báo này được đăng, Nga đã nổ súng vào Ukraine.

Tác giả bài báo cũng cho rằng ông Putin đã chơi nước cờ cao tay khi công nhận độc lập cho hai vùng ly khai để qua đó, ‘đẩy Mỹ NATO và cả Ukraine vào thế bị động’. Bài báo này đánh giá phương Tây sẽ gặp khó khăn trong việc chọn giữa ‘đối thoại hay đối đầu với một cường quốc hạt nhân như Nga’.



[Hà Lan sẽ bồi thường cho con cái những nhà đấu tranh đòi độc lập bị hành quyết](#)

Đăng ngày: 20/10/2020 - 11:31

Capture à partir de : [RFI](#)

Chính quyền Hà Lan ngày 19/10/2020 thông báo sẽ bồi thường cho hậu duệ những người Indonesia bị quân đội thực dân sát hại trong thời kỳ chiến tranh giành độc lập. Cuộc chiến này đã tàn phá đất nước Indonesia sau Đệ Nhị Thế Chiến.



Vua Hà Lan Willem-Alexander (T) trong cuộc họp báo chung với tổng thống Indonesia Joko Widodo tại Bogor, Đông Java, Indonesia, ngày 10/03/2020. AFP - ACHMAD IBRAHIM

Từ Kuala Lumpur, thông tin viên đài RFI, Gabrielle Maréchaux giải thích :

« Đó là những vết thương mà thời gian không thể nào chữa khỏi tại Indonesia. Nhưng 75 năm sau ngày Indonesia tuyên bố Độc Lập, mãi đến năm 2005 mới được nền ngoại giao Hà Lan công nhận và sáu tháng sau chuyến thăm của vua Willem-Alexander, người đã bày tỏ lời xin lỗi với người dân từng bị đất nước ông đô hộ, quyết định của tư pháp Hà Lan là điều chưa từng thấy.

Theo đó, một khoản tiền 5.000 euro sẽ được chi trả cho những người Indonesia nào có thể chứng minh được rằng cha của họ đã bị quân đội thực dân hành quyết. Đây là một thắng lợi cho ký ức sau một loạt những phán quyết bị bác bỏ trước đây vì cho rằng đã hết thời hiệu.

Nhưng đây cũng là bước khởi đầu cho công việc thu thập tài liệu một cách nghiêm túc, bởi vì số các nạn nhân Indonesia chính xác trong cuộc xung đột này cho đến giờ vẫn chưa được biết rõ, và vào cuối cuộc Chiến Tranh Thế Giới lần 2, không chỉ có Hà Lan chiến đấu để áp đặt ảnh hưởng tại Indonesia mà quân đội Nhật Bản và Anh Quốc cũng có mặt ở đó. »

Vua Hà Lan xin lỗi vì chế độ nô lệ dưới thời thực dân

Đăng ngày: 02/07/2023 - 14:40

Capture à partir de : [RFI](#)

Ngày 1/07/2023, Quốc vương Hà Lan Willem-Alexander đã chính thức xin lỗi vì vai trò của Chính phủ cũng như cả triều đình Hà Lan trong chế độ nô lệ ở các thuộc địa trước đây và nói rằng ông cảm nhận trách nhiệm này "một cách cá nhân và sâu sắc".



Vua Willem-Alexander tham dự kỷ niệm 150 năm Hà Lan xóa bỏ chế độ nô lệ, ngày 01/07/2027 tại Amsterdam, Hà Lan. AP - Remko de Waal

Thông tin viên RFI tại Amsterdam, Antoine Mouteau tường trình :

"Đến tận phút chót, Quốc vương Willem-Alexander vẫn giữ bất ngờ. Cuối cùng, tại công viên Oosterpark ở Amsterdam, trước đám đông người dân đầy xúc động, ông đã nói ra những lời mà nhiều người ở đây đang mong đợi :

« Ngày 19 tháng 12 vừa qua, thủ tướng đã thay mặt Nhà nước Hà Lan đã xin lỗi về việc trong hàng thế kỷ đã có nhiều con người bị biến thành hàng hóa, bị bóc lột và ngược đãi. Trên cương vị là vua của quý vị, đến lượt tôi xin lỗi các vị. »

Cách đó vài trăm mét, hàng trăm người kéo đến quảng trường bảo tàng chào đón sự kiện. Bà Marjory, 53 tuổi, hậu duệ của những nô lệ gốc Surinam, phần Guyan cũ thuộc Hà Lan, không giấu được xúc động. Bà nói :

« Thật sự là tốt đẹp và cảm động, nhà vua đã gọi lại điều gì đó trong tôi, đúng vậy. Khi ngài bắt đầu nói về việc thủ tướng xin lỗi, chúng tôi đã thoáng thấy có ý gì đó và rồi thời khắc đó đã đến, đó là lời xin lỗi của chính nhà vua, tôi tự nhủ : Vậy là xong ! »

Từ giờ, một phần những hậu duệ của những nô lệ có thể hy vọng những lời xin lỗi đó là chặng đầu đầu để tiến tới việc họ có thể được bồi thường."



Brazil : Thắng lợi lịch sử tại Tòa tối cao về quyền của thổ dân

Đăng ngày: 22/09/2023 - 13:46

Capture à partir de : [RFI](#)

Ngày 21/09/2023, trong một phiên xử được xem là « phiên tòa lịch sử », Tòa tối cao Brazil ra phán quyết với đa số, 9 trong tổng số 11 thẩm phán, bảo vệ quyền của người bản địa, chống lại việc giới hạn phân định vùng đất của thổ dân.



Thổ dân Brazil vui mừng chiến thắng "lịch sử" sau phán quyết của Tòa Án Tối Cao bảo vệ các vùng lãnh thổ họ sinh sống. Ảnh ngày 21/09/2023. AP - Gustavo Moreno

Phán quyết của Tòa tối cao Brazil được xem là vô cùng quan trọng, cho phép cộng đồng thổ dân có quyền không ai có thể phủ nhận để tiếp tục sinh sống và trông coi vùng đất tổ tiên để lại, chỉ có họ mới

được quyền sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên và lưu giữ lối sống truyền thống tại các khu vực được bảo tồn.

Theo AFP, nhiều nhà khoa học nhận định những vùng đất được bảo tồn này đóng vai trò thiết yếu trong cuộc chiến chống lại sự nóng lên của Trái đất, là thành trì chống nạn phá rừng đã gia tăng mạnh dưới thời tổng thống cực hữu Jair Bolsonaro (2019-2022).

Từ Rio de Janeiro, Sarah Cozzolino giải thích thêm về phán quyết của Tòa tối cao :

Sau 2 năm tranh luận về vấn đề này, bà Joenia Wapichana, chủ tịch Quỹ Người Bản Địa, tuyên bố : “Đây là một ngày hội”.

Theo luận điểm về “khung thời gian - sử ký”, việc phân định lãnh thổ của người bản địa chỉ có thể được thực hiện trên những vùng đất mà họ chính thức sinh sống vào thời điểm Hiến pháp năm 1988 được ban bố. Tuy nhiên, các thổ dân nhắc lại rằng một số cộng đồng bản địa đã bị trục xuất khỏi vùng đất của họ dưới thời độc tài quân sự từ năm 1964 đến năm 1985.

Thẩm phán Carmen Lucia khẳng định: “Đây là việc bảo đảm phẩm giá của một dân tộc đã bị tiêu diệt và đàn áp trong suốt 5 thế kỷ”. Thẩm phán Carmen Lucia đã bỏ phiếu chống việc ấn định thời điểm trong Hiến pháp Brazil.

Ở phe bên kia, có hai thẩm phán ủng hộ luận điểm liên quan đến thương mại nông phẩm. Kassio Nunes Marques và André Mendonça là hai thẩm phán do tổng thống Jair Bolsonaro bổ nhiệm. Vị cựu tổng thống cực hữu Bolsonaro từng hứa “không nhượng thêm một tấc đất” cho các cộng đồng thổ dân.

Phán quyết của tòa liên quan đến hơn 300 tiến trình phân định vùng đất đang diễn ra. Hiện giờ chỉ còn vài điểm cần xác định, chẳng hạn về việc đền bù cho những người không phải thổ dân đang nắm giữ đất ở các vùng này.



[Úc bỏ phiếu về trưng cầu dân ý vai trò người bản địa trong hiến pháp](#)

10/10/2023

Phạm Phú Khải

Capture à partir de : [voatiengviet](https://voatiengviet.com)



Vào ngày 14 tháng 10 sắp tới, toàn nước Úc sẽ đi bầu để chọn ủng hộ (Yes), hay phản đối (No), cho cuộc trưng cầu dân ý (Referendum) về vai trò của người bản địa Úc chính thức trong hiến pháp. Hình minh họa.

The Guardian vào ngày 6 tháng 10 cho biết hơn 350 sử gia từ các trường đại học, thư viện và viện bảo toàn trên toàn Úc đã ra thư ngỏ chung, ghi nhận rằng người bản địa “đã phải chịu đựng những bất công lịch sử do việc thuộc địa hóa và tước đoạt đất đai của họ, cũng như...”

Vào ngày 14 tháng 10 sắp tới, toàn nước Úc sẽ đi bầu để chọn ủng hộ (Yes), hay phản đối (No), cho cuộc trưng cầu dân ý (Referendum) về vai trò của người bản địa Úc chính thức trong hiến pháp. Người bản địa ở đây là dịch từ chữ Aboriginal and Torres Strait Islander, được xem là những sắc dân đầu tiên của đất nước này.

Hơn một triệu người Úc đã [bầu sớm](#), và 1.74 triệu người ghi danh bầu qua đường bưu điện (postal vote). Do nhiều lý do khác nhau mà họ không thể bầu vào ngày 14 tháng 10 tới.

Cuộc thăm dò do [YouGov](#) thực hiện vào đầu tháng 10 tiên đoán khoảng 53% sẽ phản đối và 38% ủng hộ, trong khi 9% vẫn chưa xác định lá phiếu của mình sẽ là “Yes” hay “No”. Nghĩa là dù tất cả những người chưa xác quyết lá phiếu của mình có bầu cho Yes, thì bên phản đối No vẫn chiếm phần đa số, và bên ủng hộ Yes sẽ thất bại trong cuộc vận động này.

Cuộc thăm dò sơ khởi cho biết đa số những người ủng hộ Liên đảng (Cấp tiến và Quốc gia) sẽ bầu No, và đa số người ủng hộ đảng Lao động và đảng Xanh sẽ bầu Yes.

Một cuộc thăm dò khác cho [ABC News thực hiện](#) cho biết tỷ lệ ủng hộ còn thấp hơn: chỉ 41.2% ủng hộ, 58.8% phản đối. Như thế tỷ lệ ủng hộ còn thấp hơn cả cuộc trưng cầu dân ý năm 1999 để bầu chọn Úc trở thành cộng hòa, 45%.

Đây là cuộc trưng cầu dân ý [lần thứ 45](#) của Úc. Trong 44 lần qua, chỉ có 8 lần là [thành công](#), còn lại đều thất bại. Nghĩa là tỷ lệ Yes khá thấp. Có lẽ như 44 kỳ trước đây, nó sẽ tốn kém giống như một cuộc bầu cử quốc gia. Ủy hội Bầu cử Úc (Australian Electoral Commission) cho biết cần 100,000 nhân viên để phục vụ cho nguyên tiến trình này trên toàn nước Úc.

Hiện nay nước Úc đang chia rẽ sâu sắc về chủ đề này. Cộng đồng người bản địa cũng bị chia rẽ sâu sắc. Thật ra ý tưởng The Voice xuất phát từ hội nghị do 250 lãnh đạo người bản địa họp mặt nhau năm 2017, đưa ra một tuyên bố có tên [Uluru Statement from the Heart](#), trong đó yêu cầu Tiếng nói Sắc tộc Đầu tiên được vĩnh viễn ghi vào trong hiến pháp Úc. Tuyên bố Ulura có ghi: “Rằng người bản địa đã sở hữu một vùng đất trong sáu mươi thiên niên kỷ và mối liên kết thiêng liêng này đã biến mất khỏi lịch sử thế giới chỉ trong hai trăm năm qua?” Họ cần công lý và sự thật lịch sử.

Nói cách khác, The Voice thật ra là [một nỗ lực](#) không ngừng nghỉ để đi tìm công lý và sự thật cho lịch sử từ hơn hai trăm năm qua của người bản địa từ khi bị nước Anh đô hộ.

Trưng cầu dân ý kỳ này là để người dân Úc chọn Yes hay No. Yes có nghĩa là hiến pháp Úc sẽ được tu chính để có thêm đoạn mới, [Section 129](#), ghi nhận người bản địa là dân tộc có mặt đầu tiên tại Úc. Trong bản hiến pháp mới này có ghi rằng:

- i. Sẽ có một bộ phận có tên The Voice;
- ii. The Voice có thể đại diện các vấn đề liên quan đến người bản địa với Quốc hội và Chính quyền Úc;
- iii. Quốc hội, qua Hiến pháp mới, sẽ làm luật đối với những vấn đề liên quan đến The Voice, kể cả thành phần cấu thành, chức năng, quyền hạn và thủ tục của nó.

Những người ủng hộ Yes thì biện luận rằng chỉ khi nào được ghi rõ trong hiến pháp thì tiếng nói và lợi ích của The Voice, và sự thay đổi và cải thiện thực tế, mới được bảo đảm. Còn giải pháp hiệp ước (Treaty) giữa chính quyền và đại diện người bản địa mang tính tạm thời, và không bảo đảm.

Trong khi đó, bên No thì [biên luận](#) thay đổi có thể gây rủi ro cho hệ thống chính phủ của Úc, có khả năng dẫn đến những thách thức, sự chậm trễ và rối loạn chức năng về mặt pháp lý. Bên No cũng biện luận rằng The Voice sẽ không giúp ích cho người bản địa hoặc giúp thu hẹp khoảng cách họ đang có với đa số người Úc còn lại v.v...

Bên ủng hộ Yes, kể cả từ Thủ tướng Anthony Albanese, và bên chống No, kể cả Thủ lĩnh đối lập Peter Dutton, đã đưa ra nhiều tuyên bố, nhận định cần kiểm chứng. RMIT và ABC đã thực hiện nghiên cứu để xét nghiệm những vấn đề này, và [phổ biến kết quả](#). Chẳng hạn, Anthony Albanese cho rằng các cuộc khảo sát cho thấy khoảng 80 đến 90 phần trăm người bản địa Úc ủng hộ The Voice, nhưng giới chuyên gia nhận định rằng tuy dựa vào hai cuộc khảo sát để nói vậy, tỷ lệ ủng hộ của người bản địa cho cuộc trưng cầu dân ý kỳ này không cao như thế. Trên thực tế cuộc khảo sát không mang tính đại diện, và rất khó để có được mẫu đại diện của họ.

Một điều cần ghi nhận ở đây là thông tin thất thiệt (misinformation and disinformation) cũng lan tràn trong lần trưng cầu dân ý này. Chẳng hạn, trong một [hop báo](#) tại Adelaide vào cuối tháng 9, Thủ tướng Albanese nói: “Điều đã xảy ra trong chiến dịch này là rất nhiều thông tin được đưa ra, kể cả bởi một số người biết rằng điều đó không đúng sự thật... Tôi đã thấy những điều nói rằng tất cả quyền sở hữu tư nhân sẽ biến mất, rằng đó là về việc Liên Hợp Quốc nắm quyền kiểm soát Úc.” Một tuần sau, video tái xuất hiện nhưng nó đã được chỉnh sửa, còn lại là “Liên Hợp Quốc nắm quyền kiểm soát tất cả đất đai tại Úc.”

Cho nên để quyết định đúng đắn, chúng ta đều tìm hiểu kỹ lưỡng và cần thông tin đầy đủ.

Khi cuộc sống của những con người thuộc những bộ tộc gắn liền với mảnh đất, thiên nhiên một cách sâu sắc, cả ngàn hay vài chục ngàn năm, thì việc lấy họ ra khỏi nơi đó và chia cách gia đình cộng đồng họ không thể được giải quyết bằng bồi thường hay lời xin lỗi. Nó cần hơn thế nữa và cần nhiều thời gian. Nhưng ngay cả thế cũng sẽ không giải

quyết tận gốc vấn đề. Đất đã có người ở và những lỗi lầm không thể đảo ngược. Cho nên The Voice là bước cần thiết để ghi nhận vai trò và chức năng của người bản địa trong hiến pháp Úc. Nó sẽ không là giải pháp sau cùng. Nhưng mọi sự cần bắt đầu từ ý tưởng, ý định (intention), để đưa ra chính sách và hành động đúng đắn. Thời gian mới trả lời được kết quả ra sao. Không có điều gì là chắc chắn cả. Tuy nhiên, ghi nhận chính thức chủ nhân lâu đời và đầu tiên của mảnh đất này là quan trọng. Sau đó hình thành cơ cấu đại diện tiếng nói trong quốc hội và từ đó làm luật và có những hành động cụ thể để bảo vệ First Nations là một bước tiến cần thiết khác.

The Guardian vào ngày 6 tháng 10 [cho biết](#) hơn 350 sử gia từ các trường đại học, thư viện và viện bảo toàn trên toàn Úc đã ra thư ngỏ chung, ghi nhận rằng người bản địa “đã phải chịu đựng những bất công lịch sử do việc thuộc địa hóa và tước đoạt đất đai của họ, cũng như việc bóc lột sức lao động và tài nguyên của họ theo cách khiến họ không thể tham gia đầy đủ và bình đẳng vào xã hội.” Lá thư kêu gọi: “Mỗi chúng tôi đều tin rằng những bất công đó đảm bảo sự công nhận của Hiến pháp và tôn vinh Tiếng nói. Mỗi chúng tôi tin rằng sự thành công của cuộc trưng cầu dân ý sẽ là một tuyên bố mạnh mẽ về sự hòa giải và đoàn kết mà sẽ vang dội khắp vùng đất này và hơn thế nữa... Mỗi chúng tôi kêu gọi đồng bào Úc của mình hãy đứng về phía bên phải của lịch sử.”

Nhưng cuộc trưng cầu dân ý kỳ này có lẽ sẽ không đứng về phía bên phải của lịch sử.

- [Phạm Phú Khải](#)

